# CHƯƠNG 1

Tôi sinh ngày bốn tháng Giêng năm 1951. Tuần đầu tiên của tháng đầu tiên của năm đầu tiên của nửa sau thế kỷ hai mươi. Ngày sinh có ý nghĩa này khiến tôi được đặt trước tên Hajime, có nghĩa là khởi đầu. Ngoài đó ra, không có sự kiện đáng kể nào gắn liền với sự ra đời của tôi. Bố tôi làm cho một hãng môi giới, mẹ tôi là một người nội trợ bình thường. Bố tôi, được huy động đi lính trong một lứa quân dịch toàn sinh viên, đánh nhau bên Singapore. Cuộc chiến kết thúc, ông bị nhốt một thời gian trong một trại tù binh chiến tranh. Nhà của gia đình mẹ tôi bị bom B29 thiêu rụi vào năm cuối cùng của cuộc chiến. Thế hệ bố mẹ tôi phải chịu đựng rất nhiều từ cuộc xung đột dài dặc này.

Tuy thế, khi tôi sinh ra, không còn dấu vết nào của giai đoạn đau khổ đó nữa: không có những đống gạch đã đổ nát gần nơi chúng tôi sống, cũng không còn quân đội chiếm đóng. Chúng tôi sống ở một thành phố nhỏ tỉnh lẻ yên bình, trong một ngôi nhà do hãng của bố tôi phân cho: một ngôi nhà xây trước chiến tranh, hơi cũ kỹ nhưng khá rộng rãi. Trong vườn có một cây thông lớn, và có cả một cái ao nhỏ xung quanh có hang đèn bằng đá.

Khu phố chúng tôi ở là đại diện hoàn hảo cho một vùng ngoại ô dân cư dành cho các tầng lớp trung lưu. Bạn học của tôi, những người tôi có quan hệ thật mật – không nhiều lắm – đều sống ở những ngôi nhà riêng khá đỏm dáng. Chắc chắn chúng khác nhau về kích cỡ nhưng nhà nào cũng có lối vào giống nhau và một khu vườn trồng cây. Bố của các bạn tôi thường là nhân viên văn phòng hoặc làm việc trong các hãng thương mại. Các bà mẹ đi làm là một hiện tượng hiếm. Phần lớn các gia đình có nuôi một con chó hoặc một con mèo. Thời đó, tôi không quen ai sống ở căn hộ hết. Sau này, chúng tôi chuyển đến một thành phố khác, không xa lắm, và tình hình vẫn tương tự. Chính vì thế, cho đến khi vào đại học và đến sống ở Tokyo, tôi vẫn tin rằng người bình thường là phải đeo cà vạt, làm việc ở các văn phòng và sống trong những ngôi nhà riêng. Mọi cách sống khác với tôi đều là không thể, và vượt qua các giới hạn trí tưởng tượng của tôi.

Phần lớn các gia đình trong khu phố của chúng tôi có hai hoặc ba con: đó là con số trung bình của thế giới nơi tôi sống. Khi nhớ lại vài người bạn đã từng đi cùng tôi thời thơ ấu và thiếu niên, tôi thấy tất cả đều có một hoặc hai anh chị em. Những gia đình có sáu hoặc bảy con khá hiếm, con một lại càng hiếm hơn.

Thế nhưng tôi lại là con một. Suốt hồi còn bé lúc nào tôi cũng có mặc cảm thấp kém. Tồn tại của tôi có một điều đặc biệt: tôi bị tước mất một thứ mà những người khác có và coi là bình thường.

Khi còn nhỏ, tôi không chịu nổi khái niệm “con một”. Mỗi khi nghe thấy từ đó, tôi liền ý thức được ngay điều mà mình thiếu. Nó giống như là một ngón tay chỉ vào tôi mà nói: “Mi là một thằng người không hoàn chỉnh”.

Trong cái thế giới nơi tôi sống, mọi người đều chắc chắn rằng bọn con một là một lũ được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp. Cái đó giống như một thứ quy luật thần thánh và tự nhiên, theo cùng lối với những quy luật như “Bò sữa cho sữa” hoặc “Càng lên cao áp suất không khí cảng giảm”. Chính vì vậy tôi rất ghét bị hỏi về gia đình. Tôi biết thừa là ngay khi nghe câu trả lời của tôi, người kia sẽ tự nhủ: “A, hóa ra là một đứa con một; thế thì chắc chắn nó phải được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp”. Những phản ứng trăm lần như một đó làm tôi cảm thấy bị tổn thương, tôi biết chúng quá rõ, đến mức ngán ngẩm. Nhưng điều tôi chán nhất là những người nói xấu tôi đó hoàn toàn có lý: không nghi ngờ gì nữa, tôi được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp.

Tại trường, những đứa con một hiếm đến mức trong suốt sáu năm cấp một tôi chỉ gặp một người. Thế nên tôi giữ một ký ức đặc biệt sống động về cô (đó là một cô bé). Chúng tôi nhanh chóng trở thành hai người bạn thân thiết nhất. Chúng tôi nói chuyện rất nhiều. Chúng tôi hiểu nhau rất rõ. Thậm chí tôi còn nghĩ mình đã đem lòng yêu cô.

Cô tên là Shimamoto-san. Cô hơi kéo lê chân trái, hậu quả của chứng bại liệu mắc phải khi còn bé. Cô đến học ở lớp tôi vào cuối năm lớp năm sau nhiều lần chuyển trường trước đó. Hẳn là cô phải chịu đựng nhiều đau khổ hơn tôi rất nhiều. Nhưng, mặc cho cái gánh nặng đó trên vai, cô là đứa con một mạnh mẽ và ý thức rõ ràng về tình thế của mình hơn tôi rất nhiều. Không bao giờ cô than thở, lời nói và khuôn mặt cô không bao giờ để lộ những dằn vặt và, dù lâm vào hoàn cảnh nào, cô cũng giữ được cái vẻ hết sức thoải mái. Hoàn cảnh càng khó khăn, cô càng rạng rỡ hơn. Nụ cười đẹp của cô tùy trường hợp mà an ủi hoặc khích lệ tôi. “Mọi viêc sẽ ổn thôi, vành môi của cô như muốn nói; kiên nhẫn một chút thôi, sắp kết thúc rồi.” Sau này, mỗi khi nhớ đến cô, điều đầu tiên hiện ra trong tâm trí tôi bao giờ cũng là nụ cười đó.

Shimamoto-san đạt điểm cao ở trường và dễ chịu với mọi người, không chút phân biệt. Thế nên thường thì cô là học sinh nổi bật nhất trong lớp. Xét ở khía cạnh đó, cô là đứa con một rất khác tôi. Tuy nhiên tôi không tin là các bạn học của cô dành cho cô một sự trìu mến vô điều kiện. Chắc chắn là không ai hành hạ hay châm chọc cô, nhưng, ngoài tôi ra, cô không có người bạn thật sự nào khác.

Hẳn là với họ cô quá ngoại giao và khép mình. Có thể một số người nghĩ đó là tính lạnh lùng hoặc tự phụ. Về phần mình, tôi nhận ra được toàn bộ sự nồng ấm và nhạy cảm che giấu đằng sau vẻ ngoài của cô. Ở tận sâu con người cô còn che giấu cả một kho báu sống động, nằm đó chờ đến ngày được phát hiện, giống như một đứa trẻ chơi trò trốn tìm nhưng lại mong được tìm thấy. Thỉnh thoảng tôi thấp thoáng nhìn thấy được bóng dáng kho báu đó, nhờ vào một câu nói hay một cách dùng từ.

Vì công việc của bố, Shimamoto-san thường xuyên phải chuyển trường. Tôi không còn nhớ chính xác ông làm gì nữa. Một hôm cô đã nói với tôi nhưng, cũng giống phần lớn những đứa trẻ xung quanh, tôi không mấy quan tâm đến các hoạt động của người lớn. Tôi chỉ còn nhớ đó là một công việc chuyên môn hóa liên quan đến ngân hàng hay thuế má hay phục hồi công ty thua lỗ gì đó. Chỗ ở được phân cho gia đình cô là một ngôi nhà xây theo lối phương Tây khá lớn, sân được bao quanh bởi một bờ tường bằng đá tuyệt đẹp cao ngang người tôi, cùng một hàng rào cây nhỏ lúc nào cũng xanh tươi, xen với những cái khe để lộ một khu vườn có thảm cỏ.

Shimamoto-san có những đường nét khuôn mặt đều đặn, và khá cao so với một cô bé, gần cao bằng tôi. Trong vài năm nữa, cô sẽ trở thành một cô gái đẹp thu hút mọi ánh mắt nhìn. Nhưng, vào quãng thời gian khi tôi gặp cô, vẻ ngoài của cô còn chưa hé lộ hết những phẩm chất của cô: một vẻ mất cân bằng rất khó diễn tả khiến cho hầu hết mọi người đều thấy cô không có chút hấp dẫn nào. Theo tôi, điều đó là do phần đã trở thành người lớn của cô không phát triển theo cùng nhịp điệu với phần còn lại là trẻ con. Hẳn sự thiếu cân bằng đó đã làm những người gặp cô cảm thấy bối rối.

Vì nhà chúng tôi ở rất gần nhau (nhà cô chỉ cách nhà tôi một quãng ngắn), cô được xếp ngồi cạnh tôi vào tháng đầu tiên khi chuyển đến lớp. Tôi nói cho cô mọi thông tin cô cần về cuộc sống ở trường: đồ dùng, kiểm tra hàng tuần, chương trình học, lịch trực nhật và lịch căng tin. Đó là một trong những nội quy cơ bản của trường: người nào nhà gần một học sinh mới nhất sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn. Ngoài ra, vì Shimamoto-san bị tật, thầy giáo đã gọi riêng tôi lên để nhờ tôi giúp cô trong thời gian làm quen với môi trường mới.

Thoạt đầu, chúng tôi không cảm thấy thoải mái lắm. Vẫn thường như vậy giữa một cô bé và một cậu bé ở tuổi đó. Nhưng, khi biết cả hai đều là con một, những câu chuyện giữa chúng tôi nhanh chóng trở nên sống động và thân mật. Đó là lần đầu tiên cả hai chúng tôi gặp được một đứa con một khác. Chúng tôi bắt đầu say sưa nói về chuyện đó. Cả hai chúng tôi đều có rất nhiều điều để nói về chủ đề này. Chúng tôi có thói quen chờ nhau vào giờ tan học để cùng về. Vừa chậm rãi đi hết một cây số ngăn cách với nhà chúng tôi (phải đi chậm vì chân cô bị tật), chúng tôi vừa bàn luận về mọi chuyện, điều này cho phép chúng tôi phát hiện rất nhiều điểm chung giữa hai đứa. Cả hai chúng tôi đều thích sách, nhạc, mèo, đều thấy khó khăn khi phải diễn đạt những nỗi xúc động, cùng có một danh sách dài những món ăn không thích, không gặp khó khăn nào khi học những môn mà mình thích nhưng rất ghét phải cố gắng học những môn không thích. Khác biệt lớn nhất giữa chúng tôi là cô có ý thức hơn tôi rất nhiều về việc ẩn mình trong một cái mai rùa để tự bảo vệ khỏi thế giới bên ngoài. Dù sao cô cũng cố gắng học những môn không hấp dẫn và vẫn đạt điểm tốt, còn tôi thì không làm được thế. Nếu ở căng tin người ta phục vụ một món mà cô không thích, cô vẫn lấy và ăn hết, còn tôi thì không. Nói cách khác, bức tường phòng vệ mà cô dựng lên quanh mình cao hơn và vững chắc hơn bức tường của tôi. Nhưng những gì nằm sau bức tường đó lại giống một cách đáng ngạc nhiên với những gì có ở trong tôi.

Với Shimamoto-san, tôi không cảm thấy căng thẳng như khi có mặt những cô bé khác. Với tôi đó là một điều mới mẻ. Tôi thích đi học về cùng với cô. Cô bước đi, chân hơi khập khiễng một chút. Đôi khi, chúng tôi ngồi xuống một cái ghế băng trong vườn hoa để nghỉ mà không làm vướng bận đến ai. Tôi thấy vui vì bằng cách đó đường về được kéo dài ra.

Càng ngày chúng tôi càng hay đi với nhau, và tôi không hề nhớ các bạn của chúng tôi lấy đó làm đề tài để trêu chọc không. Thời đó, chuyện này không làm tôi chú ý lắm, nhưng nhiều năm sau này khi nghĩ lại, tôi thấy cũng lạ, vì ở tuổi đó bọn trẻ con rất hay chế ghép đôi một cậu bé và một cô bé thân thiết với nhau. Hẳn nguyên nhân nằm ở tính cách của Shimamoto-san. Có điều gì đó ở cô làm cho những người tiếp xúc với cô cảm thấy hơi căng thẳng. Bầu không khí cô tạo ra xung quanh mình dường như chặn lối những suy nghĩ ngu xuẩn. Ngay cả cái tật ở chân của cô không? Không lúc nào có ai nghĩ là nên trêu chọc cô, và qua đó cũng không trêu chọc tôi, và tôi thích điều này.

Cô được miễn học môn thể dục. Những ngày đi chơi xa hoặc leo núi, cô không đến trường. Mùa hè, cô cũng không tham gia các lớp học bơi hoặc thể thao ngoài trời. Ngày hội thể thao của trường, cô có vẻ không thoải mái. Nhưng, ngoài những chi tiết đó ra, cô sống cuộc đời của một học sinh bình thường. Không bao giờ cô nói đến cái chân. Ít nhất là trong ký ức của tôi, cô chưa lần nào làm vậy. Ngay cả khi đi học về, cô cũng không bao giờ nói, chẳng hạn: “Thứ lỗi cho mình vì mình đi chậm quá”, và không hề biểu lộ chút khó nhọc nào. Tôi hiểu rõ là cô không bao giờ nói đến những khó nhọc đó chính vì chúng gây ra nhiều vấn đề cho cô. Cô không thích đến nhà những đứa trẻ khác chơi, vì sẽ phải cởi giày để ở cửa. Cô đi đóng giày riêng, đế hai bên không dày bằng nhau, và ghét phải trưng chúng ra trước cái nhìn của các bạn. Khi về đến nhà, lúc nào cô cũng bắt đầu bằng việc xếp chúng vào tủ giày.

Một dàn nhạc stereo đời mới nhất nằm trong phòng khách nhà cô, và tôi thường đến nhà cô để nghe nhạc. Đó là một cái máy khá xịn, thậm chí còn hơi quá xịn so với bộ sưu tập đĩa của bố cô, chỉ có vào khoảng mười lăm cái bốn mươi lăm vòng, phần lớn là những bản nhạc cổ điển dành cho người mới nghe. Tôi nghe đi nghe lại chúng không mệt mỏi, nhiều đến mức cho đến nay tôi vẫn nhớ chúng rất rõ.

Shimamoto-san là người phụ trách đống đĩa: cô rút một cái từ vỏ ra, dùng hai tay cẩn thận đặt nó lên máy quay, chăm chú để các ngón tay không chạm vào những đường rãnh, phủi bụi đầu đọc bằng một cái bút lông đặc biệt, chậm rãi đặt kim lên mặt đĩa. Khi đĩa dừng, cô xịt nước chống bụi vào, lau bằng một miếng khăn mềm, đặt lại đĩa vào trong vỏ, rồi sau đó để nó về chỗ ở trên giá. Cô hoàn thành toàn bộ tiến trình học được từ bố với một vẻ nghiêm trang đầy ấn tượng. Mắt nhíu lại, cô cố kìm giữ hơi thở. Còn tôi, ngồi trên sofa, tôi ngắm nhìn cô. Khi đã xong việc, cô mỉm cười quay sang tôi, và lần nào tôi cũng tự nhủ: “Như thể không phải bạn ấy đang đang bật một cái đĩa nhạc, mà là đang nâng niu một linh hồn yếu ớt đựng trong một cái bình thủy tinh mỏng manh vậy”.

Ở nhà tôi không có cả dàn stereo lẫn đĩa. Bố mẹ tôi không thuộc loại người mê nhạc. Tôi dành rất nhiều thời gian ngồi trong phòng, tai dính vào cái đài radio nhựa để nghe nhạc rock. Nhưng tôi cũng thích nhạc cổ điển nghe ở nhà Shimamoto-san. Đó là thứ âm nhạc của một thế giới khác, và với tôi Shimamoto-san cũng đến từ một thế giới khác, đó là điều hấp dẫn tôi ở cô. Trong tuần, một hoặc hai buổi chiều, chúng tôi ngồi cạnh nhau trên chiếc sofa phòng khách nhà cô, uống trà mẹ cô pha và nghe những bản overture của Rossini, Giao hưởng đồng quê của Beethoven hoặc tổ khúc Peer Gynt. Tôi luôn được mẹ cô đóp tiếp chu đáo: bà rất vui vì con gái bà vừa đến trường mới đã có một người bạn, và bà còn quý tôi vì tôi là một cậu con trai kín đáo và có giáo dục. Thành thật mà nói là không có chiều ngược lại: tôi không thích mẹ cô lắm. Không nguyên cớ chính xác và cụ thể, vì bà luôn tỏ ra đáng mến, nhưng tôi nhận ra trong giọng nói của bà một âm sắc hơi cáu kỉnh thường trực khiến tôi cảm thấy bất an.

Trong bộ sưu tập đĩa của bố Shimamoto-san tôi thích nhất các concerto cho piano của Liszt. Bản thứ nhất nằm ở một mặt, bản thứ hai ở mặt kia. Tôi thích đĩa nhạc này vì hai lẽ: minh họa vỏ dĩa rất đẹp, và trong gia đình tôi chưa có ai từng nghe các concerto cho piano. Vậy nên chúng cho phép tôi xâm nhập một thế giới mà người thân của tôi không biết đến, một khu vườn bí mật chỉ mình tôi có chìa khóa. Với tôi, nghe chúng đồng nghĩa với tự nâng mình lên thêm một bậc thang cuộc sống.

Và rồi tôi thích thứ nhạc đó. Lần đầu tiên nghe nó, tôi thấy nó có phần hào nhóang và không liền mạch. Nghe mãi, tôi nhận ra ở đó một kết cấu chặt chẽ, những ấn tượng rất mơ hồ tập hợp lại để tạo nên một chỉnh thể. Khi nhắm mắt và tập trung cao độ, tôi có thể phân biệt được những thanh âm dưới dạng những cơn lốc; một cơn lốc xoáy lên, sinh ra một cơn lốc khác, rồi lại một cơn lốc khác. Giờ đây, tôi nghĩ rằng những cơn lốc đó có tính chất trừu tượng và ý niệm. Tôi từng muốn nói với Shimamoto-san về sự tồn tại của chúng, nhưng đó không phải là thứ dễ diễn đạt bằng ngôn ngữ hàng ngày. Tôi cần những từ khác hẳn để nói được một cách chính xác. Thế nhưng tôi không biết chúng và, hơn thế nữa, tôi không biết liệu những gì mình cảm thấy có giá trị gì không và có đáng được phát biểu thành lời hay không.

Tôi đã quên tên nhạc công piano. Tôi chỉ còn nhớ những màu sắc tươi chói của cái vỏ, và về chính cái đĩa, rất dày và mang toàn bộ sức nặng của bí ẩn mà nó lan tỏa.

Trong bộ sưu tập đó, có một dĩa hát của Nat King Cole và một dĩa khác của Bing Crosby. Chúng tôi thường xuyên nghe chúng, Shimamoto-san và tôi. Đĩa Crosby có những bài hát Giáng sinh, nhưng chúng tôi bật nó không mệt mỏi vào các mùa. Giờ đây tôi thấy chuyện đó thật lạ thường.

Một ngày tháng Chạp, khi Giáng sinh sắp đến, tôi ngồi cùng Shimamoto-san trong phòng khách của bố mẹ cô. Ngồi trên sofa, chúng tôi nghe các đĩa nhạc như thường lệ; mẹ cô dã ra ngoài đi chợ, chỉ còn lại chúng tôi trong nhà. Đó là một chiều mùa đông u tối và nhiều mây. Ánh sáng chiếu xuống qua một lớp mây thấp như thể được bao phủ một tấm màn bụi mỏng. Đường viền của những thứ đồ vật bao quanh chúng tôi mờ đi, bất động. Căn phòng tối như vào ban đêm. Tôi nhớ là không hề có đèn, chỉ có ánh sáng của lò sưởi hắt đỏ lên tường. Nat King Cole đang hát Pretned. Tất nhiên, tôi hoàn toàn không hiểu lời tiếng Anh; với tôi, nó chỉ là những lời niệm chú, nhưng tôi thích bài hát đó, và tôi đã nghe nó nhiều lần đến mức có thể nhớ được lời từ đầu đến cuối:

Pretend you’re happy when you’re blue

It isn’t very hard to do…

Giờ đây, dĩ nhiên, tôi biết câu đó có nghĩa là: “Vờ hạnh phúc khi ta buồn chẳng phải là điều quá khó.” Hẳn đó là một cách nhìn cuộc sống, nhưng đôi khi thật khó làm được như vậy.

Bài hát đó luôn làm tôi nghĩ đến nụ cười đầy quyến rũ của Shimamoto-san. Ngày hôm đó, cô mặc một cái áo pull màu xanh cổ tròn. Hẳn là cô rất thích những chiếc áo pull màu xanh: cô có cả một tủ áo xanh. Hoặc là có thể để luôn có quần áo hợp màu với cái áo khoác xanh thoáng phía sau cổ áo pull. Cô mặc một cái jupe kẻ carô và đi tất côtông màu trắng. Áo pull mềm khuôn chặt theo ngực cô, để lộ những đường nét bắt đầu hình thành. Cô xếp hai bàn chân lên sofa và ngồi lên đó. Một khủy tay đặt lên thành ghế, cô nghe nhạc như thể đang ngắm nhìn một khung cảnh xa xôi.

- Theo cậu, nếu bố mẹ chỉ sinh một đứa con, thì có nhất thiết là vì họ không hòa thuận với nhau không? Đột nhiên cô hỏi.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc nhưng không hiểu gì lắm.

- Cậu nghe ai nói thế?

- Một ai đó, lâu rồi. Các bố mẹ không hòa thuận với nhau thường chỉ sinh một đứa con. Nghe thế tớ buồn lắm.

- Humm, tôi lên tiếng.

- Bố mẹ cậu có hòa thuận không?

Tôi không trả lời ngay được: chưa bao giờ tôi nghĩ đến vấn đề đó.

- Sức khỏe mẹ tớ không tốt lắm. Tớ nghĩ là sinh thêm một đứa con nữa sẽ rất mệt, chính vì thế mà tớ chỉ có một mình.

- Cậu không thích có em trai hoặc em gái à?

- Tớ chưa bao giờ nghĩ đến điều đó.

- Tại sao? Tại sao không bao giờ cậu nghĩ đến điều đó?

Tôi cầm vỏ đĩa để trên bàn và cố đọc những gì viết ở đó, nhưng trong phòng quá tối. Tôi đặt nó lại xuống bàn, lấy tay dụi mắt nhiều lần. Mẹ tôi đã từng hỏi tôi câu đó. Câu trả lời của tôi khi đó không làm bà vui cũng không làm bà buồn. Bà chỉ hơi có vẻ ngạc nhiên. Nhưng ít nhất thì tôi cũng đã trung thực và thẳng thắn.

Tôi đã nói rất lâu, không sao diễn đạt được một cách chính xác những điểm quan trọng. Nhưng điều mà tôi thực sự muốn nói là: “Con vẫn lớn lên không anh chị em; nếu có họ con sẽ không giống như con bây giờ, vì thế mà con không bao giờ tự hỏi mình muốn có anh chị em hay không.” Trong mắt tôi câu hỏi của mẹ tôi hoàn toàn không có nghĩa.

Tôi trả lời tương tự như vậy cho Shimamoto-san. Cô chăm chăm nhìn tôi. Khuôn mặt cô choán lấy tâm trí tôi. Trong biểu hiện của nó – tất nhiên mãi sau này khi suy nghĩ tôi mới phát hiện được – có cái gì đó đầy nhục cảm và quyến rũ, như thể cô đang dịu dàng nhấc từng lớp da mỏng bao quanh một trái tim. Giờ đây vẫn vậy, tôi vẫn nhớ như in cái ánh sáng nhẹ hiện ra ở đáy đôi đồng tử và trên cặp môi mịn màng của cô, đi kèm với từng biến đổi vẻ ngoài dù là nhỏ nhất như ngọn lửa của một cây nến nhỏ đang run rẩy cháy ở góc một căn phòng tối.

- Tớ nghĩ tớ hiểu điều cậu muốn nói, cô lấy giọng đầy tư lự của một người lớn.

- Thế à?

- Hmm. Trong cuộc sống có những điều người ta có thể thay đổi và những điều không thể. Ví dụ như thời gian là thứ không thể lấy lại được. Không thể quay lại quá khứ. Cậu đồng ý với tớ chứ?

Tôi gật đầu.

- Với thời gian, nhiều thứ cố định lại, giống như xi măng bám cứng vào thành bên trong của một cái xô, và người ta không còn có thể quay ngược trở lại nữa. “Cậu” của bây giờ đã bị đông cứng lại như xi măng, và cậu không thể nào khác được với cậu của ngày hôm nay, đó là điều mà cậu muốn nói.

- Phải, chắc là như thế đấy, tôi trả lời, không chắc chắn lắm

Shimamoto-san cúi nhìn bàn tay mình một lúc lâu.

- Còn tớ, cậu biết không, có những lúc tớ nghĩ đến khi tớ lớn, đến khi tớ lấy chồng. Tớ tự hỏi không biết mình sẽ thích sống trong kiểu nhà nào, mình sẽ làm gì, tất cả những cái đó… Mình sẽ có bao nhiêu đứa con…

- Hả? tôi ngạc nhiên.

- Cậu không bao giờ nghĩ đến à?

Tôi lắc đầu. Một thằng con trai mười hai tuổi không có những mối bận tâm đó.

Thế cậu đã quyết định là sẽ có bao nhiêu con chưa? Tôi hỏi cô.

Cô nhấc tay lên khỏi thành sofa và đặt lên đầu gối. Tôi lơ đãng nhìn những ngón tay cô di theo những đường kẻ carô trên cái jupe. Cử động đó dường như mang dấu ấn của một điều bí ẩn, như thể một sợi dây mảnh và trong suốt thoát ra từ đầu những ngón tay của cô dệt nên một thời gian còn chưa xảy đến. Khi nhắm mắt vào, tôi có thể nhìn thấy những cơn lốc đang bắt đầu khởi lên trong bóng tối, rồi biến mất không một tiếng động. Từ xa tôi nghe tiếng Nat King Cole đang hát South of the Border. Dĩ nhiên là bài hát nói về nước Mêxicô, nhưng khi đó tôi còn chưa biết. Tôi chỉ cảm thấy âm hưởng kỳ lạ của những từ đó: “phía Nam biên giới”. Mỗi lần nghe bài hát đó, tôi lại tự hỏi không biết có gì ở “phía Nam biên giới”. Tôi mở mắt: hai bàn tay của Shimamoto-san vẫn di di trên cái jupe. Một cảm giác đau nhói và ngọt ngào kỳ lạ xuất hiện tận sâu trong con người tôi.

Lạ thật đấy, cô nói, tớ chỉ có thể tưởng tượng là mình sẽ có một đứa con duy nhất. Tớ có thể nghĩ mình là bà mẹ trong một gia đình có một đứa con, cái đó thì được, nhưng nó sẽ không có anh chị em gì hết. Lúc nào cũng là đứa con một.

Shimamoto-san là một cô bé rất người lớn, điều đó rất rõ ràng, và tôi chắc là cô có đem lòng yêu tôi. Tôi cũng cảm thấy cô rất hấp dẫn, nhưng không biết làm gì với tình cảm đó. Cũng như cô, chắc chắn rồi. Một lần, một lần duy nhất, cô cầm tay tôi. Cô muốn chỉ hướng cho tôi nên nắm lấy tay tôi nói: “Nhanh lên, phía này!” Những ngón tay của chúng tôi quấn vào nhau chỉ chừng mười giây, nhưng tôi ngỡ như phải kéo dài đến nửa giờ. Và, khi cô buông tay tôi ra, tôi thấy tiếc là cô đã không cầm nó lâu hơn. Và rồi tôi hoàn toàn hiểu cử chỉ của cô là bột phát, nhưng tôi cũng hiểu cô muốn biết sẽ cảm thấy gì khi cầm tay tôi.

Giờ đây vẫn vậy, tôi còn nhớ thật rành mạch cái cảm giác vô cùng khác biệt với tất cả những gì tôi từng biết đến cho đến khi đó. Chỉ đơn giản là nắm tay ấm của một cô bé mười hai tuổi. Nhưng ở bên trong năm ngón tay và lòng bàn tay đó, giống như một cái hộp đựng hàng mẫu, có tất cả những gì mà tôi muốn và tất cả những gì tôi phải biết về cuộc đời. Chính cô đã dạy tôi, bằng cách nắm tay tôi, rằng có tồn tại một nơi toàn vẹn ở ngay chính giữa của hiện thực. Trong mười giây đó, tôi cảm thấy mình trở thành một con chim nhỏ hoàn hảo. Tôi bay trên trời, đón gió lẩn vào từng sợi lông. Từ trên trời, tôi ngắm nhìn những cảnh tượng xa xôi. Ngay cả khi chúng quá xa để có thể nhìn chính xác có gì ở đó, từ nay tôi đã biết là chúng tồn tại. Rồi một ngày tôi sẽ có thể đi đến đó. Sự thật này khiến tôi thấy ngạt thở, ngực rung lên.

Khi về đến nhà, tôi ngồi xuống bàn và ngắm nhìn thật lâu bàn tay mà Shimamoto-san vừa cầm. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì cô đã làm vậy. Sự đụng chạm mềm mại làm trái tim tôi ấm lên suốt nhiều ngày sau đó. Nhưng, cùng lúc, tôi thấy xáo trộn, bối rối, nhớ nhung, thậm chí còn buồn bã. Tôi không biết phải làm gì với cảm giác đó, đối xử với nó như thế nào.

Khi học xong cấp một, Shimamoto-san và tôi vào hai trường cấp hai khác nhau. Bố mẹ tôi phải rời khỏi ngôi nhà nơi chúng tôi ở cho đến lúc đó, và chuyển đến một thành phố khác. Nơi ở mới của chúng tôi chỉ cách chỗ cũ hai bến tàu, nên tôi có thể về thăm Shimamoto-san nhiều lần. Tôi đến gặp cô ba hay bốn lần trong ba tháng sau khi chuyển nhà, rồi những chuyến viếng thăm của tôi ngừng lại. Chúng tôi đang trải qua một giai đoạn tế nhị. Tôi thấy thế giới của chúng tôi giờ đây khác nhau hoàn toàn, chỉ đơn giản vì chúng tôi không còn học cùng trường và có hai ga tàu chia cách chúng tôi. Kể từ nay, chúng tôi không có bạn bè chung, đồng phục chung, sách học chung. Cơ thể tôi, giọng nói của tôi, sự nhạy cảm của tôi, toàn bộ con người tôi đang biến đổi một cách đột ngột, và khoảng không gian thân mật ngày xưa từng có giữa cô và tôi đã đột nhiên trở nên bất tiện. Có thể cũng vì Shimamoto-san lớn nhanh hơn tôi, cả về cơ thể lẫn tinh thần. Mặt khác tôi nhận ra là mẹ cô nhìn tôi theo một cách rất lạ. Như thể bà đang tự nhủ: “Tại sao thằng bé này vẫn tiếp tục đến thăm con gái mình một cách thường xuyên đến thế, mà nó có còn sống ở khu này nữa đâu và đã đi học ở một trường khác rồi?” Có thể là tôi đã quá nhạy cảm. Dù thế nào đi nữa, vào thời đó, cái nhìn của mẹ cô làm tôi không thoải mái.

Những cuộc viếng thăm của tôi trở nên hiếm hoi, rồi dừng lại. Hẳn đó là một sai lầm (tôi buộc phải thêm từ hẳn vào, vì tôi không định nhất quyết điều gì là đúng hay không, trong khi nhìn lại cái khoảnh khắc ký ức mà người ta gọi là quá khứ đó). Lẽ ra tôi phải cố giữ quan hệ gần gũi với Shimamoto-san. Tôi cần cô, và cô cũng vậy, tôi tin thế, cô cũng cần tôi. Nhưng tôi có quá nhiều ý thức về mình, tôi quá sợ bị tổn thương. Rất lâu, rất lâu sau này tôi mới gặp lại cô.

Tuy nhiên, ngay cả sau khi đã thôi không còn đến thăm cô nữa, tôi vẫn tiếp tục tiếc nuối nghĩ đến cô. Trong cái giai đọan buồn bã và rối bời có tên tuổi niên thiếu đó, ký ức nóng bỏng về Shimamoto-san đã thường xuyên khích lệ tôi, đôi khi cả an ủi tôi nữa. Trong một thời gian dài, cô giữ một vị trí đặc biệt trong trái tim tôi. Một vị trí chỉ để dành cho cô, như một cái bàn khuất trong một quán ăn có biển “Đặt trước” ở trên. Thế nhưng khi đó tôi đã nghĩ sẽ không bao giờ còn gặp lại cô.

Thời gian khi chúng tôi còn hay gặp nhau, tôi mới mười hai tuổi và còn chưa biết đến ham muốn tình dục. Dĩ nhiên là tôi cảm thấy một mối quan tâm mơ hồ đối với chỗ phồng lên ở ngực cô và đối với cái ẩn giấu bên dưới cái jupe của cô. Nhưng tôi không biết điều đó thật sự có ý nghĩa gì, và càng không biết những xung động đó có thể dẫn đến điều cụ thể nào. Chỉ đơn giản là tôi dỏng tai lên, tôi nhắm mắt lại và, bất động, tôi tìm cách đoán định điều đó. Đó là một cảnh tượng được vẽ phác, đường nét mơ hồ, như thể bị lẫn vào trong màn sương. Ở nơi đó ẩn giấu một điều gì đó vô cùng quan trọng với tôi, tôi cảm thấy được nó. Và Shimamoto-san cùng quan sát cảnh tượng đó với tôi, tôi biết.

Có thể là cả hai chúng tôi, khi đó vẫn còn là những sinh vật đang trong quá trình ghép thành hình, mới chỉ bắt đầu cảm thấy những tiền đề của một thực tế mới mẻ sẽ làm tràn đầy con người chúng tôi và biến chúng tôi trở thành những con người toàn vẹn. Chúng tôi đang đứng trước một cánh cửa dẫn đến cuộc phiêu lưu mới mẻ đó. Chỉ có hai chúng tôi, trong một làn ánh sáng mơ hồ, tay trong tay, nhưng chỉ trong mười giây ngắn ngủi.

# CHƯƠNG 2

Vào trung học, tôi trở thành một thiếu niên bình thường như mọi người khác. Tôi bước vào giai đoạn thứ hai của cuộc đời, vượt qua một bậc thềm mới trong sự tiến hóa của mình. Từ bỏ hy vọng một ngày kia trở thành một người đặc biệt, tôi trở thành một kẻ bình thường. Tất nhiên, tôi gặp rất nhiều vấn đề, những vấn đề nhìn thấy rõ. Nhưng rốt cuộc, ai có thể cảm thấy thoái mái thật sự vào tuổi mười sáu? Dần dần, tôi tiến lại gần thế giới, và thế giới tiến lại gần tôi.

Thế rồi cuối cùng tôi mười sáu tuổi và không còn là đứa trẻ yếu ớt ngày xưa nữa. Từ khi vào cấp hai, tôi bắt đầu thường xuyên đến bơi ở một bể bơi gần nhà; ở đó tôi tập thật cẩn thận môn bơi sải và hai lần một tuần lại bơi vòng quanh bể, nhờ đó mà vai và ngực tôi nhanh chóng nở ra, cơ bắp săn chắc lại. Tôi không còn là đứa trẻ ốm yếu và mơ mộng của ngày xưa. Tôi đứng trần truồng nhiều giờ trước tấm gương trong phòng tắm, ngắm nhìn từ mọi góc độ cơ thể đang biến đổi gần như nhìn thấy rõ của mình. Tôi thấy vui với biến đổi này. Không phải vì tôi sung sướng được tiến dần từng bước đến tuổi trưởng thành. Mà sự phát triển của tôi chủ yếu nằm ở những thay đổi trong tính cách, làm tôi có được sự thoải mái: tôi tận hưởng sự biến mất của cái tôi cũ.

Tôi đọc rất nhiều, nghe nhiều nhạc. Tôi vẫn luôn thích sách và đọc sách, nhưng nhờ Shimamoto-san tình yêu dành cho sách và nhạc ở tôi mới có thể lên đến mức độ cao như vậy. Tôi chăm chỉ đến thư viện và mượn tất cả những gì có thể mượn. Khi đã bắt đầu đọc một cuốn sách, không có gì có thể ngăn tôi đọc cho đến hết. Với tôi đó thật sự là một thứ thuốc phiện: tôi đọc trong khi ăn, tôi đọc trên tàu, tôi đọc đến sáng trên giường, tôi đọc trộm trong giờ học. Tôi cũng mua được một dàn stereo nhỏ và, ngay khi có một chút thời gian, tôi tự nhốt mình vào phòng để nghe nhạc. Tuy thế tôi không có chút ham muốn chia sẻ với bất kỳ ai những hiểu biết về sách và nhạc của mình. Tôi cảm thấy phần nào yên bình khi được là chính mình, hài lòng với việc không phải là một người khác. Theo nghĩa đó, tôi là một thiếu niên vô cùng cô độc và cao ngạo. Tôi không thích các trò thể thao tập thể, tôi ghét các môn thể thao đối kháng. Cái mà tôi thích là sự im lặng bơi một mình hàng giờ.

Tuy nhiên, tôi không hoàn toàn cô độc. Ở trường, cũng có được vài người bạn, dù rất ít. Nói cho đúng, tôi không hề thích trường học. Tôi có cảm giác người ta tìm cách nghiền nát tôi và tôi thường trực sống trong thế phòng thủ. Không có những người bạn, hẳn là tôi sẽ giữ những dấu ấn còn đau đớn hơn về giai đoạn bất ổn của thời niên thiếu đó.

Ngoài ra, nhờ tác dụng của việc tập thể thao, tôi dễ ăn hơn trước rất nhiều: danh sách những món mà tôi ghét đã ngắn đi đáng kể. Càng ngày tôi càng ít đỏ mặt không duyên cớ khi nói chuyện với một cô gái. Ngay cả khi hoàn cảnh bắt buộc tôi phải nói mình là con một, không còn ai tỏ ra lạ lùng nữa. Có vẻ như là, ít nhất là ở bề ngoài, cuối cùng tôi cũng đã thoát ra được khỏi lời nguyền rơi xuống đầu những đứa con một.

Và rồi, tôi có một cô bạn gái.

Cô không đặc biệt xinh. Không phải loại con gái mà mẹ tôi sẽ chỉ trên bức ảnh chụp chung cả lớp và thở dài nói: “Con bé này tên là gì? Nó đẹp quá!” Dù vậy, ngay từ cái nhìn đầu tiên, tôi đã thấy cô rất hấp dẫn. Những chuyện kiểu đó không thể xuất hiện trên một tấm ảnh nhưng, bằng xương bằng thịt, ở cô toát ra một sự nồng ấm bột phát thu hút người khác. Đó không phải là một vẻ đẹp làm người ta nghẹt thở; nhưng, khi nghĩ kỹ, bản thân tôi cũng đâu có phẩm chất nổi trội nào để có thể tự tán dương.

Năm thứ hai trung học, chúng tôi học cùng lớp và đi chơi với nhau nhiều lần, đầu tiên cùng hai người bạn khác cùng tuổi, rồi chỉ riêng chúng tôi với nhau. Tôi cảm thấy đặc biệt thoải mái khi ở cùng cô. Tôi có thể nói năng không chút ngập ngừng, cô luôn nghe tôi nói với vẻ đầy quan tâm và thích thú. Những gì tôi nói không có gì đặc biệt xuất chúng, thế nhưng nhìn cô người ta có thể nghĩ là cô đang nghe kể về những phát kiến vĩ đại sẽ làm cả thế giới thay đổi. Đó là lần đầu tiên, kể từ khi không còn Shimamoto-san, tôi được một cô gái lắng nghe một cách say sưa đến thế. Về phần mình, tôi muốn biết tất cả về cô, ngay cả những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Cô ăn gì, phòng ngủ của cô ra sao, cô nhìn thấy gì từ cửa sổ…

Cô tên là Izumi, nghĩa là “dòng suối”. “Tên hay quá, tôi nói với cô ngay lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Làm tớ nhớ đến một truyện cổ tích, thế này này: một người tiều phu ném rìu xuống suối, và từ đó hiện lên một nàng tiên.” Câu nói làm cô cười. Cô có một cô em gái nhỏ hơn ba tuổi và một cậu em trai kém năm tuổi. Bố cô là nha sĩ, gia đình cô sống ở một ngôi nhà riêng và có một con berger Đức tên là Karl. Điều này có thể là khó tin, nhưng tên con chó được lấy từ cảm hứng từ Kark Marx: bố Izumi là đảng viên Đảng cộng sản Nhật Bản. Tập hợp tất cả họ lại có thể ngồi đầy bốn hoặc năm xe bus. Ý tưởng bố bạn gái mình là một người trong số đó khiến tôi thấy lạ lùng. Bố mẹ Izumi rất mê đánh tennis và mỗi Chủ nhật, vợt cầm trên tay, họ đến chơi ở một sân quần gần nhà. Nha sĩ đảng viên cộng sản mê đánh tennis có vẻ là một sự kết hợp vô cùng hiếm. Còn Izumi thì dường như không mấy bận tâm đến tất cả những thứ đó. Cô hoàn toàn không quan tấm đến chủ nghĩa cộng sản Nhật Bản; ngược lại, cô yêu bố mẹ và thường đi đánh tennis với họ. Cô nhiệt tình khuyến khích tôi tập chơi, nhưng tôi không bao giờ ưa nổi môn thể thao đó.

Izumi ghen tị với danh hiệu con một của tôi. Cô không thích các em của mình lắm, những người cô nghĩ là hời hợt và ngu ngốc. “Nếu chúng nó biến đi, thậm chí cô còn nói thêm, em sẽ cảm thấy được sống lại. Anh thật may mắn vì là con một. Đó là ước mơ của em đấy! Anh có thể sống bình thản không bị ai quấy rầy và làm tất cả những gì anh muốn.”

Tôi hôn cô lần đầu tiên vào lần thứ ba gặp nhau. Hôm đó, cô đến nhà tôi. Mẹ tôi đi chợ vắng, tôi tận dụng cơ hội có một mình với Izumi để áp khuôn mặt mình lại gần khuôn mặt cô, và đặt môi mình lên môi cô. Cô nhắm mắt lại không kháng cự. Tôi đã chuẩn bị khoảng một chục lời xin lỗi trong trường hợp cô nổi giận hoặc quay đầu đi, nhưng cuối cùng không cần dùng đến lời xin lỗi nào. Miệng vẫn đặt lên miệng cô, tôi vòng tay ra sau lưng cô và kéo cô vào sát gần hơn. Khi đó là cuối hè, cô mặc một chiếc váy vải côtông sọc nhăn ép sát vào người nhờ một sợi dây buộc treo sau lưng như một cái đuôi. Tay tôi lưới qua móc khóa bằng sắt của cái nịt vú. Tôi cảm thấy hơi thở của cô trên cổ mình. Tim tôi đập rộn như thể sắp nhảy khỏi lồng ngực. Khi cảm thấy dương vật tôi cứng ngắc tì vào đùi mình, Izumi nhẹ nhàng lùi lại, và chỉ thế thôi: có vẻ như cô thấy điều đó hết sức bình thường, và không đặc biệt khó chịu lắm.

Chúng tôi ngồi ôm nhau như thế, bất động trên sofa phòng khách. Con mèo, nằm trên một chiếc phôtơi trước mặt chúng tôi, nhìn chúng tôi một lúc, hai mắt mở to, rồi im lặng ưỡn người và ngủ thiếp đi. Tôi vuốt ve mái tóc Izumi, đặt môi tôi lên cái tai nhỏ nhắn của cô. “Mình phải nói một điều gì đó”, tôi nghĩ, nhưng trong tâm trí không hiện ra được từ nào. Thậm chí tôi còn không thể nén được hơi thở dồn để nói được bất kỳ điều gì. Thế là tôi bèn nắm tay cô và lại hôn lên môi cô. Chúng tôi ngồi im lặng như thế một lúc lâu.

Sau khi tiễn cô ra đến ga và quay lại nhà, tôi cảm thấy xáo động khủng khiếp. Tôi lại nằm dài ra sofa nhìn lên trần nhà, không sao nghĩ được đến điều gì. Sau một lúc, mẹ tôi về, nói sẽ nấu bữa tối. Nhưng tôi không đói. Tôi lẳng lặng đi giày, ra khỏi nhà và đi bộ suốt hai tiếng đồng hồ trên phố. Tôi có một cảm giác kỳ lạ: tôi không còn đơn độc, và cùng lúc tôi lại thấy nỗi cô đơn trở nên mạnh mẽ hơn là tôi từng bao giờ biết. Tôi khó nhọc trong việc định vị khoảng cách với mọi vật, như thể đang đeo kính cận lần đầu tiên. Những dự định xa xôi nhất tôi lại thấy ở trong tầm tay, tất cả những gì cho đến khi đó còn mù mờ hiện giờ hiện lên vô cùng sáng rõ.

Izumi nói khi đi khỏi: “Cám ơn anh, mọi chuyện rất dễ chịu.” Chiều ngược lại cũng đúng, điều đó là hiển nhiên. Một cô gái đã để cho tôi hôn! Điều đó có vẻ như là không thể tin nổi. Tôi rất hài lòng, cái đó thật bình thường. Tuy thế, tôi không thể cảm thấy hạnh phúc một cách thoải mái. Tôi giống với một tòa tháp bị mất đi nền móng. Càng dò xét chân trời, tôi càng thấy chóng mặt. Tại sao lại là cô? Tôi tự hỏi. Tôi biết gì về cô? Chúng tôi mới gặp nhau vài lần, mới chỉ nói với nhau vài câu chuyện vô thưởng vô phạt. Ý nghĩ đó làm tôi mất cân bằng hoàn toàn.

Tôi nghĩ nếu mình hôn Shimamoto-san chứ không phải Izumi thì chắc là sẽ không cảm thấy khó nhọc đến thế. Chúng tôi hiểu nhau trọn vẹn mà không cần nói gì. Không chút hoang mang, không chút bối rối nào từng xuất hiện giữa hai chúng tôi.

Chỉ có điều Shimamoto-san không có ở đây. Cũng như tôi, giờ đây cô sống trong một thế giới khác, chỉ của riêng cô. Nên tôi không thể so sánh Izumi với cô được. Không ích gì. Ở đây tôi sống trong một vũ trụ khác, và những cánh cửa đã đóng lại về phía quá khứ. Tôi sẽ phải tự khẳng định mình, bằng cách này hay cách khác, trong cái môi trường mới mẻ này.

Tôi không ngủ cho đến khi bình minh bắt đầu nhuộm trắng bầu trời phía Đông. Khi đó, cuối cùng tôi cũng đi nằm, nhưng tôi chỉ ngủ được hai tiếng là dậy, tắm và đi đến trường. “Mình phải nói chuyện với Izumi”, tôi tự nhủ khi đi trên đường. Tôi muốn được chắc chắn vào cái thực tế ngày hôm qua đã diễn ra giữa hai chúng tôi. Tôi muốn nghe từ chính miệng cô rằng những tình cảm của cô dành cho tôi chưa thay đổi. Cô đã khẳng định với tôi: “Cám ơn anh, mọi chuyện rất dễ chịu”, nhưng, từ khi đêm trôi qua, tôi thấy điều đó giống như là một ảo giác hoàn toàn do tâm trí tôi dựng nên.

Ngày hôm đó tôi không tìm được lúc nào để nói chuyện một mình với cô. Tất cả các giờ nghỉ giữa giờ bên cạnh cô đều có mấy cô bạn gái thân nhất và khi tan học cô nhanh chóng đi về. Cái nhìn của chúng tôi chỉ giao nhau một lần, trong hành lang, trong một lần đổi lớp học. Cô gửi cho tôi một nụ cười thoáng qua và tôi mỉm cười đáp lại. Chỉ có vậy. Nhưng như thế đã là đủ: tôi đã đọc được trong nụ cười của cô lời đảm bảo rằng những sự kiện ngày hôm trước là có thật. “Đừng lo lắng gì nhé, mọi thứ đều là thật”, cặp môi tươi cười của cô đảm bảo với tôi. Khi lên tàu về nhà, sự rối bời trong tôi đã gần như tan biến. Tôi muốn Izumi: sự chắc chắn đầy sức mạnh và trong lành đó quét sạch mọi nghi ngờ của đêm.

Tôi biết rõ ràng điều mình muốn: bắt đầu là cởi quần áo của cô ra. Sau đó là làm tình với cô. Đó là một chặng đường dài phải đi, và tôi chỉ có thể tiến lên được nếu hình dung được thật cụ thể các bước phải trải qua, từng bước một. Để làm tình với một phụ nữ, trước hết phải cởi khóa váy của cô. Giữa hành động đó và điểm cuối cùng, hẳn phải có chừng hai mươi hay ba mươi bước vừa khó khăn vừa mang tính quyết định.

Thoạt tiên tôi bắt đầu bằng việc mua bao cao su. Chắc hẳn sẽ phải mất một thời gian trước khi đến được bước cần sử dụng chúng, nhưng tốt hơn hết là nên chuẩn bị trước. Không thể biết khi nào thì cần dùng đến. Tuy nhiên, không thể có chuyện tôi tự mình đến mua ở hiệu thuốc. Tôi mới chỉ là một học sinh trung học, và tôi không có đủ can đảm để làm chuyện đó. Trong thành phố có vài chiếc máy tự động, nhưng tôi sẽ vô cùng bối rối nếu có vài người quen bắt gặp, đến mức không dám liều cách đó. Vấn đề này hành hạ tôi suốt ba hoặc bốn ngày liên tiếp.

Cuối cùng, mọi chuyện hóa ra lại đơn giản hơn là tôi nghĩ. Tôi nói chuyện với một cậu bạn khá thông thạo những vấn đề này, và cậu ta trả lời tôi ngay: “Nếu chỉ có thế, tớ sẽ đưa cậu một hộp. Anh tớ mua hàng đống ở máy tự động hoặc là đâu đó tớ cũng không biết nữa. Tớ không biết anh ấy định làm gì với từng ấy cái capôt, nhưng quả là anh ấy có cả một ngăn kéo đầy ắp. Anh ấy sẽ không thể biết nếu thiếu đi một hộp đâu.” Tôi vội nhiệt tình cảm ơn cậu ta. Ngay ngày hôm sau, cậu ta mang đến trường một hộp bao cao su bọc kín trong gói giấy. Tôi mời cậu ta ăn trưa để cảm ơn và nói cậu ta không hở một lời với ai về chuyện này. Cậu ta trả lời là tôi có thể tin tưởng ở cậu ta, nhưng dĩ nhiên là cậu ta không giữ nổi mồm miệng. Cậu ta nói chuyện đó với vài người bạn, và đến lượt họ tung tin khắp nơi. Cuối cùng chuyện đến tai một cô bạn của Izumi và cô ta nhanh nhảu nói lại với cô. Một hôm, sau giờ học, cô bảo tôi đến gặp cô trên gác thượng trường trung học.

- Nói xem nào, Hajime, có vẻ như là Nishida đã đưa cho anh một hộp bao cao su phải không? Cô nói ngay với tôi, nói vấp khi phát âm từ “bao cao su”. Trong miệng cô, từ đó gợi lên một thứ bệnh mang tính vô luân và truyền nhiễm.

- À ừ, đúng, tôi nói, rồi cố tìm từ thích hợp – nhưng vô ích. Ờ… không có nghĩa gì đâu em, em biết đấy, đã từ lâu anh muốn có, chỉ để đề phòng khi cần thôi.

- Có phải là anh muốn có chúng để dùng với em không?

- Không hề, tôi cả quyết. Anh chỉ hơi tò mò xem nó như thế nào thôi. Nhưng nếu chuyện này làm em thấy không thích, thì anh xin lỗi. Anh có thể trả lại chúng hoặc vứt đi nếu em muốn.

Chúng tôi đang ngồi cạnh nhau trên một chiếc ghế băng bằng đá nhỏ trong một góc. Vì trời sắp mưa, ngoài chúng tôi không còn ai khác trên sân thượng. Xunh quanh yên lặng như tờ, chưa bao giờ tôi thấy nơi này tĩnh lặng đến thế.

Trường trung học nằm trên một ngọn đồi, và từ sân thượng có thể nhìn bao quát toàn bộ thành phố và nhìn ra đến biển. Một hôm, cùng các bạn cùng lớp, chúng tôi đã lấy cắp khoảng một chục chiếc đĩa cũ trong phòng máy của trường để chơi trò ném đĩa trên mái. Những cái đĩa bay vọt đi, vẽ nên những đường lượn đẹp mắt trong không khí. Bay tựa trên những cánh gió, chúng vui vẻ hướng thẳng về phía bến cảng, như thể trong thoáng chốc có được sự sống. Nhưng một trong số chúng xuất phát không tốt và, sau một đường lượn vụng về, đỗ xuống sân tennis ở phía dưới, trước sự kinh ngạc của các nữ sinh lớp mười đang tập vụt bóng. Trò chơi đó là nguồn gốc của không ít vấn đề với các bạn tôi và tôi. Sự cố diễn ra vào năm trước, và giờ đây tôi lại ở đúng nơi này để nói chuyện về bao cao su với bạn gái của tôi! Tôi ngẩng đầu lên và nhìn thấy một con chim diều đang lượn một vòng rất đẹp phía trên đầu chúng tôi. “Là một con diều hẳn phải thích lắm. Chúng không có việc gì khác ngoài bay lượn trên trời.” Dù thế nào đi nữa, việc tránh thai chỉ là mối lo lắng cuối cùng của chúng.

- Anh có thật sự yêu em không? Izumi bình thản hỏi tôi.

- Dĩ nhiên rồi. Tôi trả lời. Dĩ nhiên là anh yêu em.

Đôi môi cô mím lại, cô nhìn tôi thẳng vào mặt, lâu đến mức tôi bắt đầu cảm thấy khó ở.

- Em cũng thế, em yêu anh…, sau đó một lúc cô nói.

“Nhưng…”, tôi nghĩ.

- … nhưng, cô nói thêm đúng như tôi chờ đợi, anh đừng quá vội vã.

Tôi gật đầu.

- Đừng mất kiên nhẫn. Em có nhịp điệu riêng của em. Em không khéo léo lắm đâu, cần có thời gian em mới sẵn sang được với mọi chuyện. Anh tin là anh đợi được chứ?

Tôi lại gật đầu.

- Anh hứa với em chứ? Cô nằn nì.

- Anh hứa với em.

- Anh sẽ không bao giờ làm em khổ chứ?

- Không bao giờ.

Đầu cúi xuống. Izumi nhìn thật lâu đầu hai bàn chân đi giày moccasin đen hoàn toàn không có gì đặc biệt của mình. So với giày của tôi, giày cô trông nhỏ nhắn như đồ của búp bê.

- Em sợ, cô nói. Em không biết tại sao, thời gian gần đây, em cảm thấy mình giống như một con ốc sên đánh mất vỏ.

- Anh cũng thế, anh sợ lắm, tôi đáp. Anh không biết tại sao, anh cảm thấy mình giống như một con ếch đánh mất mấy cái chân có màng.

Cô ngẩng đầu nhìn tôi, rồi phá lên cười.

Sau đó, dù không ai trong chúng tôi thật sự bắt đầu, chúng tôi đi ra một góc sân thượng và hôn nhau. Tôi, con ếch không có chân, tôi kéo vào thật sát mình con ốc sên không có vỏ, ép chặc ngực cô vào ngực mình. Lưỡi chúng tôi chạm nhau. Tôi dò dẫm ngực cô dưới lần áo sơ mi. Cô không chống cự. Cô chỉ thở hổn hển, hai mắt nhắm nghiền. Ngực cô không lớn lắm, chúng nằm gọn trong hai tay tôi như thể đã rất thân thiết rồi, có thể nói là chúng được sinh ra là để dành cho chuyện đó. Cô đặt những ngón tay lên ngực tôi. Bàn tay cô dường như hòa điệu hoàn hảo với nhịp đập của tim tôi. “Tất nhiên là cô ấy khác Shimomoto-san, tôi nghĩ. Cô ấy sẽ không thể cho mình tất cả những gì Shimamoto-san đã cho mình. Nhưng cô ấy thuộc về mình, và cô ấy cố gắng mang lại cho mình những gì cô ấy có thể. Có lý gì mà mình có thể làm khổ cô ấy?”

Khi đó, tôi còn chưa biết một ngày tôi sẽ làm cô tổn thương không thể cứu chữa nổi. Chỉ thỉnh thoảng tôi mới biết rằng một con người có thể làm tổn thương một con người khác, duy nhất bởi vì anh ta tồn tại và chính là anh ta.

# CHƯƠNG 3

Quan hệ của tôi với Izumi kéo dài hơn một năm. Chúng tôi gặp nhau mỗi tuần một lần. Chúng tôi đi xem phim, cùng nhau ôn tập bài vở ở thư viện, hoặc lang thang trên phố. Nhưng chúng tôi chưa bao giờ đẩy những trò chơi tình ái của mình đến tận cùng. Thỉnh thoảng tôi mới mời cô đến nhà khi bố mẹ đi vắng, và chúng tôi nằm trên giường tôi, ôm nhau thật chặt. Mỗi tháng chúng tôi làm vậy hai lần. Tuy nhiên, Izumi luôn từ chối cởi bỏ quần áo. “Nhỡ bố mẹ anh về bất chợt thì sao, cô nói với tôi, sẽ rất phiền nếu bố mẹ anh thấy em không mặc gì trên người.” Cô tỏ ra e thẹn quá mức, nhưng tôi không nghĩ là cô hèn nhát: chỉ đơn giản đó là tính cách của cô, cô không thể chịu nổi được ý nghĩ sẽ bị bắt gặp trong một tình huống khó xử.

Thế nên tôi vuốt ve cô khi cô vẫn măc nguyên quần áo, vụng về luồn những ngón tay xuống dưới quần áo lót của cô.

- Đừng vội vã thế, cô nói mỗi lần nhìn thấy vẻ thất vọng của tôi. Cố đợi đến khi em thật sự sẵn sàng đi. Em xin anh…

Nói một cách thành thực, tôi không hề vội vã. Tôi chỉ bối rối, và tuyệt vọng. Dĩ nhiên, tôi yêu Izumi và tôi biết ơn cô vì đã đồng ý làm bạn gái của tôi. Nếu cô không có ở đó, tuổi thiếu niên của tôi, vốn đầy chán chường hẳn đã thiếu đi rất nhiều màu sắc. Đó là một cô gái rất hay, thực tình thật thà và trung thực. Ai cũng yêu quý cô. Nhưng không thể nói rằng chúng tôi có chung sở thích. Tôi tin chắc là cô không hiểu nhiều về sách mà tôi đọc hay nhạc mà tôi nghe. Do đó chúng tôi không thể đề cập nhiều các chủ đề này dưới dạng bình đẳng giữa hai bên, và về điểm này quan hệ giữa tôi và cô rất khác với quan hệ tôi từng có với Shimamoto-san.

Nhưng khi cô ngồi bên tôi, khi những ngón tay cô chạm vào những ngón tay tôi, một cảm giác nồng ấm xâm chiếm lấy tôi một cách tự nhiên. Với cô, tôi có thể nói tất cả những gì mình đang nghĩ. Tôi thích hôn lên mắt cô, miệng cô. Tôi thích vén tóc cô để đặt môi lên đôi tai nhỏ của cô. Điều đó làm cô phá lên cười. Cho đến giờ, nghĩ đến cô là tôi lại nhớ đến những buổi sáng Chủ nhật êm đềm. Những Chủ nhật bình thản, đầy nắng, mới chỉ bắt đầu. Những Chủ nhật không bài tập, khi chúng tôi được tự do làm gì mình thích. Chỉ sự có mặt của cô đã đủ để nhấn tôi vào phong vị dịu dàng của ngày Chủ nhật.

Tất nhiên, cô có những khiếm khuyết. Cô tỏ ra bướng bỉnh với những chi tiết không quan trọng gì, và hơi thiếu trí tưởng tượng. Cô không tìm cách biết những gì khác ngoài cái thế giới mà cô thuộc về, không gì có thể làm cô say mê đến quên ăn quên ngủ. Cô yêu và kính trọng bố mẹ mình. Đến giờ thì tôi thấy điều đó hết sức bình thường đối với một cô gái mười sáu mười bảy tuổi, nhưng khi đó tôi đôi khi thấy khó lòng chịu nổi sự tầm thường có trong những ý kiến của cô. Ngược lại, chưa bao giờ cô nói xấu bất kỳ ai, cũng chưa bao giờ cô tự tán dương mình. Cô tỏ ra đáng mến và chăm chú với tất cả mọi người. Cô trang trọng lắng nghe những gì tôi kể cho cô, không ngừng khích lệ tôi. Tôi tâm sự rất nhiều điều về bản thân tôi: những gì tôi chờ đợi từ tương lai, những gì tôi muốn làm sau này, loại đàn ông mà tôi muốn trở thành. Phần lớn chúng đều chỉ là những mơ mộng không chút thực tế giống hệt với tất cả những người trẻ tuổi thời đó. Nhưng Izumi luôn dành cho tôi một thái độ lắng nghe chăm chú và cả quyết với tôi: “Em chắc chắn anh sẽ trở thành một người tuyệt vời. Ở anh có cái gì đó thật đẹp”. Cô rất chân thành. Và đó là người con gái đầu tiên khen tôi như thế.

Và rồi, ôm cô trong vòng tay – ngay cả khi cô vẫn mặc quần áo – là một cảm giác tuyệt duyệt. Nhưng điều làm tôi xáo động và tuyệt vọng, đó là bên trong Izumi tôi không sao tìm ra được cái thực sự dành riêng cho tôi. Tôi có thể viết ra cả một danh sách dài những phẩm chất của cô. Nó dài hơn danh sách khiếm khuyết rất nhiều. Và chắc là cũng dài hơn danh sách phẩm chất của tôi. Thế nhưng vẫn thiếu một cái gì đó hết sức căn bản. Nếu biết cách tìm ra được cái gì đó ở cô, hẳn là tôi có thể ngủ với cô. Tôi không hài lòng với chuyện kiên nhẫn nằm ôm mối đau khổ mà không làm gì: tôi dành thời gian tìm cách thuyết phục cô, giải thích với cô tại sao cần ngủ với tôi. Nhưng thật ra, tôi còn không thuyết phục nổi chính tôi về tính thiết yếu của việc đó. Tôi chỉ là một chàng trai non nớt mười bảy mười tám tuổi. Nếu cô không muốn làm tình với tôi, tôi biết là nằn nì thêm chỉ là vô ích, và cần phải kiên nhẫn chờ cho đến khi cô sẵn sàng.

Tuy nhiên, một lần, tôi cũng đã được ôm cô trần truồng trong tay. Hôm đó, tôi nói với cô:

- Anh đã quá chán vuốt ve em qua quần áo rồi. Nếu em không muốn làm tình với anh, chúng ta sẽ không làm, nhưng anh muốn ít nhất được nhìn thấy em không mặc gì và được ôm em không mặc gì trong tay.

Tôi nói thêm rằng tôi thật sự cần điều đó, rằng tôi không thể nào chịu đựng thêm được nữa sự chờ đợi này. Izumi suy nghĩ một lúc, rồi trả lời rằng, nếu đó quả thật là điều tôi muốn, thì cô đồng ý.

- Nhưng hứa với em, cô nói tiếp giọng nghiêm trang, hứa với em là không làm gì mà em không muốn nhé.

Chủ nhật sau đó, cô đến nhà tôi. Đó là một ngày đẹp trời nhiều nắng đầu tháng Mười một, hơi se lạnh. Bố mẹ tôi đã đi khá xa ăn giỗ một người trong gia đình bố tôi. Đúng ra thì tôi phải đi cùng, nhưng tôi đã viện cớ ôn bài để được ở nhà một mình. Phải tối mịt bố mẹ mới về.

Izumi đến vào đầu buổi chiều. Chúng tôi nằm ngay lên giường. Tôi cởi quần áo của cô. Cô để tôi làm, không nói gì, hai mắt nhắm lại. Công việc không dễ dàng. Bản chất đã không khéo léo, tôi thấy quần áo của phụ nữ quá mức rắc rối. Cô mặc một cái quần lót nhỏ màu xanh nhạt và một cái xu chiêng rất cầu kỳ hẳn là mua dành riêng cho ngày hôm nay. Cho đến lúc đó, tôi chỉ mới biết đến những thứ đồ lót đơn giản bằng vài cô tông, theo kiểu các bà mẹ mua cho con gái của mình.

Đến lượt tôi cởi quần áo, rồi tôi ôm lấy cô, hôn lên cổ cô, ngực cô. Cuối cùng tôi đã có thể vuốt ve làn da trơn mịn của cô, tận hưởng mùi thơm của cô. Thật tuyệt vời khi được trần truồng với nhau, ôm nhau thật chặt. Tôi gần như phát điên vì thèm muốn và suýt nữa đã đi vào cô, nhưng cô dứt khoát vừa xin lỗi vừa ngăn tôi lại. Ngược lại, cô ngậm dương vật của tôi và miệng và dùng lưỡi vuốt ve. Đó là lần đầu tiên cô làm việc đó với tôi. Lưỡi cô vừa chạm vào quy đầu là tôi không thể kìm giữ được nữa, phóng thẳng vào miệng cô.

Sau đó, tôi ôm cô thật chặt trong vòng tay. Tôi vuốt ve cô khắp nơi, thật chậm rãi, và đặt môi hôn lên những địa điểm khác nhau trên cơ thể cô đang được ánh mặt trời mùa thu chiếu rọi lên. Đó là một buổi chiều tuyệt diệu. Chúng tôi ôm siết lấy nhau nhiều lần liền. Tôi tiếp tục phóng nhiều lần vào miệng cô. Cô chạy ngay vào phòng tắm để súc miệng.

- Thật là kỳ cục, cô vừa cười vừa nói.

Buổi chiều đó là buổi chiều hạnh phúc nhất mà chúng tôi có với nhau, Izumi và tôi, trong suốt cái năm chúng tôi quan hệ với nhau. Nằm trần truồng cạnh nhau như thế, chúng tôi không còn có thể giấu nhau bất kỳ điều gì nữa, tôi nghĩ. Tôi có cảm giác hiểu cô hơn rất nhiều so với trước đó, và chắc chắn điều đó cũng đúng ở chiều ngược lại. Chúng tôi chỉ còn cần dồn tụ lại thêm những sự thực. Không phải là những từ và những lời hứa, mà là một tích tụ những thực tế cụ thể, những gì cho phép chúng tôi tiến về phía trước. Ít nhất thì đó cũng là điều cô ấy muốn, tôi tự nhủ.

Izumi nằm yên rất lâu, đầu đặt lên ngực tôi, nghe tiếng đập của tim tôi, trong khi tôi vuốt tóc cô. Tôi mười bảy tuổi, sức khỏe rất tốt và sắp sửa trở thành người lớn. Nhưng thời gian dù có trôi đi dễ chịu đến thế, đến khoảng bốn giờ, cô vẫn muốn mặc quần áo ra về. Chính vào lúc đó chuông cửa reo. Thoạt tiên tôi vờ như không nghe thấy. Tôi không hề biết đó có thể là ai, nhưng tôi tự nhủ nếu mình không trả lời, kẻ không được mời cuối cùng sẽ chán và bỏ đi. Tuy nhiên, cái chuông vẫn tiếp tục những tiếng gọi không khoan nhượng và khó chịu. Izumi tái mặt:

- Có thể bố mẹ anh về sớm hơn dự định chăng?

Cô đứng dậy nhặt đống quần áo rải rác quanh giường.

- Không đâu, em đừng lo. Bố mẹ anh không có lý do gì để về sớm thế, và họ cũng không việc gì phải bấm chuông cả: họ có chìa khóa.

- Giày của em! Cô kêu lên.

- Giày của em?

- Em để ở chỗ ra vào rồi!

Tôi mặc quần áo, đi xuống tầng dưới, xếp giày của Izumi vào tủ giày và mở cửa ra: trước mặt tôi là một bà dì, em gái mẹ tôi, sống cách nhà chúng tôi một giờ đi tàu và thỉnh thoảng vẫn đến thăm chúng tôi.

- Cháu đang làm gì thế? Dì bấm chuông mất một lúc rồi đấy, bà nói.

- Cháu đang cắm tai nghe nhạc, không nghe thấy gì cả, tôi nói tránh đi. Bố mẹ cháu đi vắng rồi, đi ăn giỗ, cháu cử tưởng dì biết…

- Thì dì biết chứ. Nhưng dì có việc không xa đây lắm, nên dì nghĩ là nên rẽ qua nấu cơm cho cháu, vì cháu phải ở nhà một mình học bài. Dì còn đi chợ luôn rồi, nhìn đây này!

- Dì ơi, cháu có còn là trẻ con nữa đâu, cháu đủ lớn để có thể tự lo cho mình rồi mà.

- Nhưng dì đi chợ rồi! Như thế, cháu có thể tiếp tục học bài trong khi dì nấu nướng.

Thế đấy! tôi tự nhủ. Như thể cả bầu trời vừa rơi sụp xuống đầu tôi. Trong hoàn cảnh này, Izumi sẽ không thể về được: để ra được đến sảnh, phải đi qua phòng khách, và để đến được cổng ngoài cuối vườn, bắt buộc phải đi qua trước cửa sổ bếp. Dĩ nhiên là tôi luôn có thể nói với bà dì rằng một cô bạn đang đến thăm tôi và giới thiệu Izumi với bà. Nhưng tôi đã nói là tôi ở nhà để ôn bài; nếu bố mẹ biết được rằng tôi đã lợi dụng chuyện này để mời một cô gái đến, rất có khả năng tôi sẽ phải chịu những hậu quả nghiêm trọng. Không thể nhờ bà dì giữ mồm giữ miệng: bà không độc ác, nhưng thuộc loại phụ nữ không thể giữ được bí mật.

Trong khi dì tôi loay hoay trong bếp với đống đồ ăn của mình, tôi kín đáo lấy đôi giày của Izumi mang lên tầng. Bạn gái tôi đang đợi trong phòng, đã mặc quần áo, chuẩn bị để đi về. Khi tôi giải thích tình hình với cô, mặt cô liền tái xanh.

- Em sẽ phải làm gì nếu không ra được khỏi đây? Em phải về nhà để kịp ăn tối. Nếu em không đúng giờ thì mọi chuyện sẽ rất tệ!

Tôi cố gắng làm cô bình tĩnh lại, nhưng không hề biết nên làm gì. Không có ý tưởng nào hết.

- Em còn bị mất một cái nịt tất nữa. Em tìm khắp nơi rồi nhưng không thấy.

- Một cái nịt tất?

- Vâng, một mẩu kim loại to thế này này.

Đến lượt tôi cúi xuống đất tìm, nhìn xuống dưới giường, nhưng không thấy.

- Anh rất tiếc, thôi hay là em không đi tất lần này đi.

Tôi xuống bếp lại, ở đó dì tôi đang bận thái rau.

- Hết mất dầu trộn rồi, cháu đi mua cho dì được không? Bà hỏi tôi.

Không tìm được cớ nào để từ chối, tôi lấy xe đạp đi ra cửa hàng tạp hóa gần nhất. Bóng tối đã bắt đầu buông xuống, và sự lo lắng dần xâm chiếm tôi. Nếu cứ tiếp tục thế này, Izumi quả thật sẽ không về nhà được. Phải tìm ra một giải pháp trước khi bố mẹ tôi về.

- Anh nghĩ chỉ còn một cách, tôi nói khi quay về nhà: đợi đến khi dì anh đi vệ sinh, em sẽ lợi dụng lúc đó để lén đi ra.

- Anh nghĩ là có thể được à?

Phải thử thôi. Dù sao thì cũng không thể ngồi yên không làm gì thế này được.

Chúng tôi dựng ra một kế hoạch: tôi sẽ xuống quanh quẩn cạnh dì tôi ở trong bếp; ngay khi bà dì đi vào toilet, tôi sẽ vỗ tay hai lần, nghe tín hiệu đó Izumi sẽ chạy xuống tầng dưới, đi giày vào và ra về. Nếu mọi chuyện diễn ra suông sẻ như vậy, cô sẽ gọi điện cho tôi từ một cabin điện thoại công cộng trên phố.

Dì tôi đang vừa ca hát vui vẻ vừa thái rau. Bà nấu cho tôi món súp miso và trứng rán. Thời gian cứ trôi đi, nhưng bà vẫn không có dấu hiệu gì là muốn vào toalet; tôi bắt đầu mất kiên nhẫn. Nhỡ đâu bà có một bàng quan lớn khác thường? Cuối cùng, đúng vào lúc tôi đã thật sự tuyệt vọng, bà cởi tạp dề và rời khỏi bếp. Sau khi chắc chắn được là bà đã ở trong toilet, tôi chạy vội vào phòng khách, vỗ tay hai lần, mạnh hết sức. Ngay lập tức Izumi chạy xuống cầu thang, tay cầm đôi giày; cô vội vã đi giày trong sảnh và ra về không tiếng động. Tôi quay lại bếp và nhìn qua cửa sổ để chắc chắn là cô đi khỏi không gặp phải vấn đề gì. Đúng lúc Izumi đi qua cổng, dì tôi từ toalet bước ra. Tôi thở phào nhẹ nhõm.

Năm phút sau, điện thoại reo: đó là Izumi. Tôi ra khỏi nhà, nói với dì tôi rằng mười lăm phút nữa sẽ về. Izumi đang đợi tôi trước cabin điện thoại.

- Em ghét phải rơi vào tình huống như thế, cô nói ngay khi tôi kịp mở miệng. Em sẽ không làm chuyện đó lần nữa đâu.

Cô đang rối trí và giận giữ. Tôi đi bộ cùng cô cho đến công viên gần ga, bảo cô ngồi xuống một cái ghế băng, dịu dàng chìa tay cho cô. Tôi tiếc nuối nghĩ đến những kho báu ẩn giấu dưới cái áo pull đỏ và cái măngtô màu be của cô.

- Thế nhưng hôm nay rất tuyệt đấy chứ, phải không nào? Anh muốn nói là cho đến khi dì anh đến. Em không thấy thế à?

- Có chứ. Lúc nào em cũng thấy thoải mái khi ở với anh, anh biết rồi còn gì. Nhưng sau đó, khi còn lại một mình em, em luôn tự đặt cho mình hàng đống câu hỏi.

- Về cái gì?

- Thì về tương lai chẳng hạn. Về những gì sẽ xảy ra khi chúng ta học xong trung học. Anh sẽ đăng ký một trường đại học ở Tokyo, còn em sẽ ở lại đây. Quan hệ giữa chúng ta rồi sẽ ra sao? Anh có nghĩ đến em không?

Tôi đã quyết định sẽ đi học đại học ở Tokyo. Tôi cảm thấy nhất thiết phải rời khỏi thành phố tỉnh lẻ này, rời xa bố mẹ và sống một mình, độc lập. Thứ hạng trong lớp của tôi còn xa mới thuộc vào những người đứng đầu, nhưng tôi học tốt những môn tôi thích và có điểm số khá cao; vì thế tôi có thể không khó khăn gì mà vào được một trường đại học tư không tuyển chọn ngặt nghèo lắm.

Trong các dự định của mình không hề có chuyện Izumi sẽ lên Tokyo cùng tôi. Trước hết, bố mẹ cô chỉ muốn giữ cô ở bên cạnh, và thật khó nghĩ đến chuyện cô sẽ làm ngược lại những gì họ muốn. Cho đến giờ chưa bao giờ cô đối nghịch với họ. Cho nên rất tự nhiên mà cô muốn tôi cũng ở lại đây.

- Ở đây cũng có đại học tốt đấy chứ, tại sao anh nhất định phải lên Tokyo?

Nếu tôi nói được với cô là tôi không định ra đi nữa, rất có thể là cô sẽ ngủ với tôi không ngần ngừ gì nữa.

- Nghe này, anh có đi một đất nước xa xôi gì đâu: Tokyo chỉ cách đây có ba giờ đi tàu. Và ở đại học nhiều kỳ nghỉ lắm, chắc chắn là mỗi năm anh có thể về sống ở đây ba hoặc bốn tháng.

Chúng tôi đã nói chuyện này hàng chục lần.

- Nhưng em chắc chắn là nếu đi khỏi đây, anh sẽ quên em. Anh sẽ tìm được một cô gái khác.

Cả điều đó nữa, cô cũng đã nói với tôi hàng trăm lần. Mỗi lần, tôi lại tìm cách trấn an cô, cả quyết với cô rằng sẽ không có chuyện đó đâu, rằng tôi yêu cô và sẽ không quên được cô dễ dàng như thế đâu. Trung thực mà nói, tôi không hề chắc về chuyện đó. Rất có thể một thay đổi về địa điểm nhỏ cũng làm biến đổi dòng chảy của thời gian và những cảm xúc. Tôi còn nhớ lúc rời xa Shimamoto-san. Dù cả hai đều có tình cảm thân thiết sâu sắc với nhau, chỉ cần tôi chuyển nhà và đổi sang trường khác là đường đời chúng tôi đã tách hẳn nhau. Tôi yêu quý cô rất nhiều, cô từng mời tôi đến nhà, thế mà cuối cùng tôi cũng không còn gặp cô nữa.

- Có điều gì đó mà em chưa hiểu được, Izumi nói tiếp. Anh nói là anh yêu em, rằng với anh em là quan trọng. Cái đó thì được rồi, em hiểu. Nhưng thỉnh thoảng em không nắm bắt được điều anh thật sự nghĩ, sâu xa trong con người anh.

Nói đến đó, cô rút một chiếc khăn mùi soa từ túi áo măngtô lau nước mắt. Cho đến lúc này, tôi còn chưa nhận ra là cô đang khóc. Không biết phải trả lời thế nào, tôi chờ đến khi cô nói tiếp.

- Em biết là anh thích một mình suy nghĩ đến cả một đống thứ. Và anh không thích có ai đó nhúng mũi vào. Có thể là bởi vì anh là con một. Anh đã quen suy nghĩ và giải quyết mọi vấn đề theo cách của anh. Với anh, hiểu ra được một điều gì đó là đủ rồi.

Izumi vừa nói vừa lắc đầu. Cô nói thêm:

- Nhiều lần, chuyện đó làm em hoang mang kinh khủng. Cứ như thể anh để mặc em một mình, không buồn đoái hoài.

Đã lâu rồi mới có người nói đến chuyện “con một”. Tôi nhớ từ đó từng làm tôi khốn khổ đến thế nào khi còn học ở trường cấp một. Tuy nhiên, Izumi vừa sử dụng nó theo một nghĩa khác hẳn. Cô không muốn nói rằng tôi là một đứa trẻ được nuông chiều và thất thường, mà đúng hơn là, về bản chất là người rất cô độc, tôi yêu quý sự độc lập của mình, và tôi không hề mau mắn tìm cách thoát ra khỏi cái thế giới chỉ thuộc về tôi. Cô không trách cứ tôi, cô chỉ buồn.

- Em cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi ở trong vòng tay anh ngày hôm nay, em tự nhủ kể từ nay mọi chuyện giữa chúng ta sẽ thật sự tốt đẹp. Nhưng không đơn giản như thế, cô kết luận khi chia tay tôi trước cửa ga.

Trên đuờng về nhà, tôi suy nghĩ điều mình vừa nghe. Tôi hiểu đại khái những gì cô muốn nói: tôi không có thói quen mở rộng lòng mình. Cô nghĩ rằng cô đã mở lòng với tôi và tôi không có khả năng làm điều tương tự. Tôi yêu cô, nhưng tôi không thật sự chấp nhận sự có mặt của cô ở bên cạnh tôi.

Tôi đã đi hàng nghìn lần chặng đường từ ga về nhà. Nhưng hôm nay, tôi thấy dường như trước đây mình chưa bao giờ nhìn thấy những cảnh tượng này. Trong khi bước đi, tôi chỉ nghĩ đến một điều duy nhất: cơ thể không quần áo của Izumi mà tôi đã ôm trong tay. Cặp vú săn chắc của cô, lớp lông kín mỏng, sự mềm mại của hai cái đùi. Một cảm giác bất lực xâm chiếm tôi. Tôi dừng lại trước máy bán thuốc lá tự động, mua một bao và ngồi hút trên cái ghế băng vừa ngồi cùng cô lúc trước.

Hẳn là mọi chuyện đã diễn ra suôn sẻ hơn nếu không có sự đột nhập không dự đoán được của dì tôi, tôi tự nhủ. Lẽ ra chúng tôi đã có thể chia tay một cách bình tĩnh, đầy hạnh phúc. Nhưng nếu dì tôi không đến theo lối đó, có thể một sự cố khác cũng sẽ xảy ra làm hỏng đi tâm trạng vui vẻ của chúng tôi. Và nếu ngày hôm đó không có chuyện gì, thì rất có thể ngày hôm sau sẽ có chuyện khác. Vấn đề cốt lõi vẫn là tôi không có khả năng giải thích cho Izumi chính xác tôi nghĩ gì. Và tôi không làm được việc ấy chủ yếu vì chính bản thân tôi cũng không hiểu điều đó.

Mặt trời lặn, gió lạnh dần. Điều này nhắc nhở tôi rằng mùa đông sắp đến. Một năm mới sẽ bắt đầu, rồi trong một quãng thời gian rất ngắn mùa thi đại học sẽ đến. Sau đó một cuộc đời chưa biết đến đang chờ đợi tôi, tại một nơi hoàn toàn khác với tất cả những gì tôi đã từng biết. Cái môi trường mới đó có thể sẽ làm biến đổi hoàn toàn con người tôi. Ý nghĩ về sự thay đổi gây ra trong tôi một chút hoang mang, nhưng cùng lúc tôi mong ngóng đón chờ nó. Trái tim tôi và tâm trí tôi đòi hỏi những vùng đất xa xôi đó, bầu khí quyển mới mẻ đó. Năm ấy, nhiều trường đại học bị sinh viên chiếm lấy, một làn gió nổi loạn bao phủ lên Tokyo, nơi liên tiếp có những cuộc biểu tình. Dưới mắt tôi thế giới đang chuẩn bị cho những biến đổi quan trọng, những biến đổi mà tôi muốn được trực tiếp cảm nhận. Dù cho Izumi hết sức muốn tôi ở lại bên cô, và ngay cả khi để đánh đổi điều đó cô sẵn sàng ngủ với tôi, tôi không thể tiếp tục sống lâu hơn ở cái thành phố tỉnh lẻ êm đềm này nữa – dù cho sự ra đi của tôi sẽ đánh dấu chấm hết cho quan hệ của chúng tôi. Nếu ở lại, tôi sẽ đánh mất điều gì đó cốt tử với mình, và tôi không được phép chối từ nó, tôi biết. Những chờ đợi hỗn loạn trong tôi như một giấc mơ mơ hồ, khiến tôi cảm thấy một ham muốn cháy bỏng, cảm giác nhoi nhói kim châm. Kiểu giấc mơ đó chỉ có thể tồn tại vào giai đoạn thiếu niên ngắn ngủi.

Và rồi, giấc mơ đó, Izumi không thể hiểu nổi. Giấc mơ của cô mang một hình dáng khác, dẫn đến một thế giới khác hẳn thế giới của tôi. Nhưng, cuối cùng, ngay cả trước khi cuộc đời mới đó bắt đầu, chúng tôi phải đối mặt với một sự đoạn tuyệt đột ngột không thể đoán trước được.

# CHƯƠNG 4

Người con gái đầu tiên ngủ với tôi cũng là con một. Cô - cả cô nữa, tôi phải nói điều này -không hề đẹp đến mức làm đàn ông trên phố phải quay lại nhìn. Cô thuộc dạng con gái không mấy ai để ý. Tuy thế, ngay lần đầu tiên gặp, tôi đã cảm thấy bị cô cuốn hút, với một sức mạnh gần như phi lý. Giống như một tiếng sấm câm lặng, một lóe chớp vô hình trên phố đột nhiên rơi xuống trúng tôi, giữa ban ngày. Không hạn mức và không điều kiện. Không lý do và không giải thích. Không một mảy may "nhưng" hay "nếu" nào.

Khi tổng kết lại cuộc đời tình ái của mình, tôi nhận ra rằng những người phụ nữ thu hút tôi một cách sâu sắc đều không phải - trừ rất ít ngoại lệ - những người đẹp theo nghĩa bình thường người ta vẫn nghĩ. Khi tôi đi dạo cùng mấy người bạn, thế nào cũng có lúc một người lên tiếng: "Nhìn kìa, cậu có thấy cô ngực bự vừa đi qua không?" Nhưng thật lạ, ngay cả khi có ai đó bảo tôi chú ý đến cô ta, tôi vẫn không có khả năng nhớ được cô gái xinh đẹp đó trông ra sao. Tôi chưa bao giờ nhạy cảm với vẻ đẹp của các diễn viên hoặc người mẫu. Tôi không biết tại sao, nhưng đúng là như vậy. Vào đầu tuổi thiếu niên, quãng thời gian khi biên giới giữa những giấc mơ và thực tế rất mờ nhạt, và khi những ước vọng khác nhau tạo nên một ảnh hưởng đặc biệt lên con người, chưa lần nào tôi bị một cô gái quyến rũ chỉ bởi vì cô ta đẹp.

Sự quyến rũ với tôi phải là điều gì đó tuyệt đối hơn và bên trong hơn là vẻ đẹp thể chất đo đếm được. Hoàn toàn giống như những người ngấm ngầm thích những cơn giông, những cơn động đất hoặc những lần mất điện, tôi yêu những dấu hiệu mạnh mẽ và bí mật mà phái nữ phát ra cho tôi. Những dấu hiệu đó, chúng ta hãy gọi là "lực hút". Dù có thích hay không, lực hút đó cũng gây ảnh hưởng lên con người ta, và đẩy hai người đến với nhau không thể cưỡng lại được.

Hoặc có thể cái lực đó gần giống với một mùi hương. Thứ giả kim thuật nào trao cho mỗi mùi hương một quyền lực quyến rũ nhất định? Chắc chắn là ngay cả tác giả của mùi hương ấy cũng không có khả năng giải thích điều này. Phân tích theo lối khoa học hẳn là khó lắm. Nhưng quả đúng là vài phối hợp mùi vị thu hút người khác giới giống như mùi của những con thú hoang vào mùa giao phối. Một thứ mùi nào đó có thể rất cuốn hút với khoảng năm mươi trên một trăm người. Một mùi khác có thể làm năm mươi người còn lại rất thích. Trên đời lại còn có những thứ hương quyến rũ mãnh liệt một hoặc hai người trên một trăm. Cái mùi đặc biệt đó, bằng trực giác tôi có thể nhận ra được. Tôi biết là nó được tiền định cho tôi. Tôi có thể ngửi thấy nó từ rất xa. Tôi những muốn tiến lại gần những người phụ nữ được thứ hương thơm đó bao bọc và nói với họ rằng: "Cô biết không, tôi hiểu đấy. Những người khác có thể không hiểu, nhưng tôi thì, tôi hiểu."

Ngay lần đầu tiên trông thấy cô, tôi đã muốn ngủ với cô. Nói chính xác hơn, tôi biết là mình phải ngủ với cô. Và bằng trực giác tôi cảm thấy cô cũng muốn điều đó. Đứng trước cô, toàn thân tôi run lên theo đúng nghĩa đen. Trong suốt khoảng thời gian ở bên cạnh cô, nhiều lần tôi lên những cơn cương cứng dữ dội, đến mức bước đi rất khó khăn. Lần đầu tiên tôi biết thế nào là "lực hút". (Có thể là tôi đã cảm thấy một hình thức sơ khai của nó với Shimamoto-san, nhưng vào thời đó tôi còn chưa đủ lớn để có thể gọi đó là lực hút mang tính dục tình.) Khi gặp cô gái kia, tôi mười bảy tuổi, đang học lớp mười một, cô hai mươi tuổi và đang học năm thứ hai đại học. Ngoài ra, cô còn là chị họ của Izumi, và hơn thế nữa cô đã có bạn trai. Nhưng tôi không thấy yếu tố nào trong số đó là trở ngại cả. Ngay cả khi cô đã bốn mươi hai tuổi, có ba con và sau lưng mọc đuôi, thì hẳn cái ham muốn mà tôi cảm thấy cũng không chút nào bị ảnh hưởng. "Mình không thể chỉ gặp gỡ cô gái này bình thường như thế này được, tôi tự nhủ thật rành mạch. Nếu không mình sẽ phải hối tiếc cả đời."

Vậy là cô gái đầu tiên ngủ với tôi lại là chị họ bạn gái tôi. Chưa hết, hai người còn rất thân thiết với nhau. Họ chơi với nhau từ khi còn rất nhỏ và rất hiểu nhau. Cô gái đó học ở đại học Kyoto cùng Izumi và ăn trưa với cô, khoảng hai tuần sau buổi chiều Chủ nhật đáng nhớ với sự xuất hiện không đúng lúc của bà dì tôi.

Tôi lợi dụng một lúc Izumi không có ở đó để xin số điện thoại của cô chị họ, viện cớ cần hỏi thông tin về trường đại học của cô. Hai ngày sau, tôi gọi cho cô và đề nghị gặp nhau vào Chủ nhật sau đó. "Được rồi, hôm đó tôi rỗi", cô trả lời sau một thoáng im lặng. Nghe giọng cô, tôi chắn chắn rằng cô cũng muốn ngủ với tôi. Tôi cảm thấy điều đó. Chủ nhật sau đó, tôi đi một mình đến Kyoto, gặp lại cô, và buổi chiều nằm trên giường với cô.

Trong hai tháng, cô chị họ của Izumi và tôi làm tình đến loạn óc. Chúng tôi không đi xem phim, chúng tôi không đi dạo cùng nhau. Chúng tôi không nói với nhau một lời về văn chương, âm nhạc, cuộc sống, chiến tranh và cách mạng. Tình dục là mối bận tâm độc nhất của chúng tôi. Dĩ nhiên, hẳn là chúng tôi cũng có lúc trò chuyện với nhau, nhưng tôi không còn nhớ gì về chúng nữa.Tôi chỉ còn nhớ được những hình ảnh cụ thể: chiếc đồng hồ báo thức đặt gần cái gối, riđô ở cửa sổ, điện thoại đen trên bàn, ảnh lịch, quần áo của chúng tôi lộn xộn ném dưới đất. Và rồi giọng nói của cô, mùi làn da cô. Cô không hỏi gì tôi, và tôi cũng không hỏi gì cô. Tuy nhiên, một lần, không hiểu sao tôi lại hỏi cô khi chúng tôi nằm trên giường:

- Em có phải là con một không?

- Đúng, cô trả lời vẻ ngạc nhiên. Tại sao anh đoán được?

- Anh không biết, chỉ là một cảm giác thôi.

Cô chăm chú nhìn tôi một lúc:

- Thế anh có phải là con một không?

- Có, tôi đáp.

Đó là cuộc nói chuyện sau khi làm tình duy nhất mà tôi còn nhớ.

Trừ khi không thể tránh được, chúng tôi không ăn uống cùng nhau. Ngay khi gặp nhau, gần như là không nói một lời, chúng tôi cởi ngay quần áo, trèo lên giường và quấn lấy nhau. Không có những bước phải đi qua, không có chương trình. Chỉ đơn giản là tôi thèm muốn kinh khủng những gì ở trước mắt tôi, và chắc chắn là cô cũng thế. Chúng tôi làm tình bốn hoặc năm bận mỗi lần gặp nhau. Theo nghĩa đen là cho đến khi tôi cạn kiệt tinh trùng. Quy đầu tôi nóng bỏng đau đớn. Tuy nhiên, dù cho mức độ mãnh liệt của niềm đam mê và thứ lực hút đã ném chúng tôi vào nhau, chúng tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện tìm đến một hạnh phúc chung dài hạn. Giống như một cái vòi rồng, sinh ra để đi qua, không sớm thì muộn. Chúng tôi dự cảm được rằng sauy mê kiểu này sẽ không thể kéo dài mãi mãi. Chính vì thế lần nào chúng tôi cũng ôm siết lấy nhau như thể đây là lần cuối và ý nghĩ ngầm ẩn đó chỉ càng kích động thêm lên ham muốn của chúng tôi.

Nói thật tình, tôi không yêu cô. Cô cũng không yêu tôi, dĩ nhiên rồi. Thời đó, trong mắt tôi tình yêu không phải là một vấn đề quá quan trọng. Điều quan trọng là nắm bắt điều gì đó cốt yếu với tôi giữa những con gió lốc đang bao bọc xung quanh. Tôi muốn biết chính xác điều đó là gì. Tôi những muốn vọc tay vào bên trong cơ thể người tình của mình để trực tiếp chạm đến cái "điều gì đó" ấy.

Tôi yêu Izumi. Nhưng chưa bao giờ tôi cảm thấy với cô một sức mạnh mang tính siêu vượt đến thế. Tôi không biết gì về chị họ của cô, tôi không hề cảm thấy yêu cô chị họ đó. Thế nhưng, mức độ mãnh liệt của sự thu hút ở cô làm tôi phải run lên. Chúng tôi chưa từng bao giờ có một cuộc trò chuyện nghiêm túc nào là bởi vì chúng tôi không cảm thấy cần phải làm vậy. Khi còn có đủ chút sức lực để nói, chúng tôi liền sử dụng nốt nó để làm tình.

Sau khi theo đuổi mối quan hệ này trong nhiều tháng không kịp thở lấy hơi, hẳn chúng tôi sẽ chia tay nhau, một trong hai người sẽ quyết định điều đó. Ngay từ đầu, đã không có chút nghi ngờ nào, nên những gì chúng tôi làm đều có vẻ thật tự nhiên, bình thường, không thể khác. Mọi khả năng xuất hiện các khái niệm như tình cảm, cảm giác tội lỗi hoặc tương lai đều ngay lập tức bị khai trừ trong các câu chuyện của chúng tôi.

Vì lẽ đó, nếu quan hệ của chúng tôi không bị phát hiện (điều này có vẻ thật sự khó xảy ra, vì khi đó tôi quá bị mờ mắt bởi tình dục đến mức không còn chút thận trọng nào), Izumi và chúng tôi chắc đã có thể tiếp tục câu chuyện tình của mình như trong quá khứ. Hẳn nhiên là chúng tôi đã có thể tiếp tục gặp nhau trong những kỳ nghỉ của trường đại học. Tôi không biết chuyện đó sẽ kéo dài được bao lâu, nhưng tôi tin là chúng tôi có thể chia tay nhau sau vài năm. Những khác biệt tồn tại giữa chúng tôi ngày càng lớn lên, tôi biết rõ điều đó giờ đây khi ngoái nhìn lại sau. Và còn nữa, nếu tôi không ngủ với cô chị họ của cô, cuộc chia tay giữa tôi và Izumi đã có thể diễn ra theo cách ít đau đớn hơn rất nhiều, và chắc hẳn là tôi đã có thể sống tiếp bước tiếp theo dẫn tôi đến một cuộc đời một người trưởng thành với một tâm trạng tích cực hơn nhiều.

Chỉ có điều, mọi chuyên đã không diễn ra như thế.

Trên thực tế, tôi đã làm Izumi đau khổ khủng khiếp. Tôi có thể tưởng tượng được mình đã làm cô tổn thương đến mức độ nào. Cô thi trượt kỳ thi đại học, mà bình thường lẽ ra cô phải đạt điểm tốt không chút khó khăn nào, và phải học trong một trường đại học tư nhỏ ở một nơi hẻo lánh. Tôi chỉ gặp lại cô một lần sau khi cô biết tôi đã ngủ với cô chị họ của cô. Chúng tôi đã nói chuyện rất lâu trong quán cà phê quen thuộc. Tôi tìm cách giải thích cho cô điều gì đã diễn ra. Cân nhắc từng từ, tôi cố gắng miêu tả cho cô tâm trạng của tôi. Điều xảy ra giữa cô chị của cô và tôi không phải là chính yếu, đó chỉ là một sự cố nhất thời, một kiểu hấp dẫn thuần túy vật chất, mà tôi gần như không cảm thấy có lỗi vì đó thậm chí còn không phải là một sự phản bội. Điều đó không có chút ảnh hưởng nào lên quan hệ giữa chúng tôi, lên cô và lên tôi.

Dĩ nhiên là cô không hiểu. Cô coi tôi là kẻ nói dối. Cô có lý. Dù sao đi nữa, tôi đã ngủ với cô chị họ của cô, và đã che giấu chuyện đó, không nói gì với cô. Và không phải một hoặc hai lần, mà hàng chục hàng chục lần. Tôi đã phản bội lòng tin của cô. Nếu những gì tôi nói là trung thực, thì tôi cần gì phải nói dối? Lẽ ra tôi phải báo trước cho cô: "Nghe này, anh thích chị họ của em lắm. Anh muốn làm tình với chị ấy đến phát điên, làm tình hàng nghìn lần trong mọi tư thế kamasutra, nhưng vì chuyện đó không liên quan gì tới em, em không phải lo lắng đâu, và nhất là đừng để ý." Nhưng làm sao tôi có thể nói ra một điều như thế với Izumi? Chính vì thế mà tôi đã nói dối. Hàng trăm lần. Tôi tìm ra những cái cớ đáng tin để hoãn những cuộc hẹn với cô, thay vì đó, tôi một mình đi Kyoto, ngủ với cô chị họ của cô. Tôi không thể tìm được cách biện minh nào và, tất nhiên, tôi phải chịu toàn bộ trách nhiệm về chuyện này.

Vào cuối tháng Giêng, Izumi phát hiện mối quan hệ giữa tôi và cô chị họ của cô. Tôi sắp tròn mười tám tuổi. Tháng Hai, tôi thi đỗ kỳ thi vào trường đại học, và tháng Ba tôi đi Tokyo. Trước khi rời khỏi thành phố, nhiều lần tôi tìm cách gọi cho Izumi, nhưng cô luôn luôn từ chối nói chuyện với tôi. Tôi viết cho cô nhiều lá thư dài không có hồi âm. Tôi không thể cả quyết bỏ cô đi như vậy, tôi không thể để cô lại một mình tại thành phố đó sau chuyện đã xảy ra. Nhưng dù có nói vậy thì trên thực tế tôi không thể làm gì, vì Izumi đã từ chối mọi liên lạc với tôi, dưới mọi hình thức.

Trong chuyến tàu nhanh mang tôi đến Tokyo, trong khi lơ đãng nhìn cảnh vật trôi qua bên ngoài, tôi bắt đầu nghĩ đến người đàn ông mà tôi đang trở thành. Tôi nhìn chăm chăm vào hai bàn tay đặt trên đầu gối, gương mặt tôi phản chiếu trên cửa kính, và tự hỏi: "Thằng cha này là ai đây?" Lần đầu tiên trong đời, tôi tự ghét tôi. "Tại sao mình có thể làm được điều đó?" Tôi tự nhủ. Nhưng tôi biết rất rõ rằng nếu những hoàn cảnh đó lặp lại, tôi sẽ làm chính xác điều đó: tôi sẽ nói dối Izumi và ngủ với chị họ của cô. Dù cho sự đau khổ mà cô phải chịu đựng có lớn đến đâu. Thật nặng nề khi phải công nhận chuyện này.

Rõ ràng là khi làm Izumi đau khổ, tôi cũng đau khổ. Tôi tự gây cho mình một vết thương sâu hoắm - sâu hơn nhiều so với tôi có thể tưởng tượng vào lúc đó. Lẽ ra tôi phải rút ra từ đó nhiều bài học. Nhiều năm sau này khi quay nhìn lại quá khứ, tôi nhận ra rằng chuyện đó khiến tôi hiểu được một chân lý cơ bản duy nhất: nhất định tôi chỉ là một con người bình thường, có khả năng làm điều xấu. Chưa bao giờ tôi nghĩ mình sẽ làm tổn thương ai đó. Nhưng, dù cho các động lực có là gì đi nữa, khi cần tôi cũng có thể trở nên tàn nhẫn. Tôi là kẻ có khả năng gây ra một vết thương chí mạng với người thân thiết nhất với tôi trên đời, vì những lý do mà tôi cho là thỏa đáng.

Vào đại học mở ra cho tôi những cánh cửa dẫn đến một thành phố mới nơi tôi tìm cách tạo dựng cho mình một cuộc đời mới. Trở thành một con người khác, tôi nghĩ mình có thể sửa chữa những sai lầm của quá khứ. Thoạt tiên, có vẻ như mọi chuyện đều ổn thỏa. Nhưng cuối cùng, dù cho có đi đến đâu, tôi vẫn cứ là chính tôi. Tôi tiếp tục phạm phải những sai lầm đó, gây đau khổ cho những người khác, và cho chính tôi.

Khi hơn hai mươi tuổi một chút, một hôm tôi tự nhủ: "Có thể sẽ không bao giờ mình trở thành một con người tốt đẹp hết. Những sai lầm mà mình từng phạm phải - có thể không thật sự là sai lầm - hẳn là một phần không thể tách rời của cách mình." Ý nghĩ đó khiến tôi suy sụp tinh thần một cách trầm trọng.

# CHƯƠNG 5

Tôi không có nhiều điều để kể trong bốn năm học đại học.

Trong năm đầu tiên, tôi tham gia vài cuộc biểu tình, đánh nhau với lực lượng cảnh sát. Tôi ủng hộ những cuộc bãi công của đại học, xuất hiện trong vài cuộc họp của sinh viên nơi tôi gặp được nhiều nhân vật thú vị, nhưng không khi nào thật sự say mê được một cách hoàn toàn những hoạt động chính trị đó. Mỗi lần trong các cuộc biểu tình, khi đưa tay cho người bên cạnh nắm, tôi lại cảm thấy một nỗi khó chịu mơ hồ, và khi phải ném gạch lát đường lên đầu những người cảnh sát tôi có cảm giác không còn là chính tôi nữa. Tôi tự hỏi liệu đó có thật sự là điều mà tôi muốn không. Tôi không sao xây dựng được một tình cảm đoàn kết với những người khác. Mùi vị của bạo lực lơ lửng trên phố phường, những câu khẩu hiệu được gào to dần mất đi sự quyến rũ trong mắt tôi. Tôi bắt đầu nuối tiếc nhớ đến những giây phút từng có với Izumi. Nhưng không còn có thể trở ngược lại quá khứ. Tôi đã quay lưng lại với cái thế giới đó và đã đóng cửa lại sau lưng mình.

Mặt khác tôi không mấy quan tâm đến những gì được dạy ở trường đại học. Phần lớn các môn mà tôi chọn đều trống rỗng và nhàm chán kinh khủng. Không gì trong tất cả những thứ đó khơi dậy ở tôi lòng nhiệt tình. Tôi đi làm những công việc lặt vặt để kiếm thêm tiền tiêu và dành cho chúng nhiều thời gian hơn là thời gian ở trường, đến mức có thể nói rằng việc tôi lấy được bằng sau bốn năm đó là cả một điều kỳ diệu. Tôi đã có một cô bạn gái mới. Vào năm thứ ba đại học, chúng tôi sống chung trong vòng sáu tháng. Nhưng cuối cùng, mọi chuyện không suôn sẻ giữa chúng tôi và chúng tôi chia tay. Vào thời gian đó, tôi không hề có ý tưởng mình muốn làm gì trong cuộc đời.

Một ngày đẹp trời, tôi nhận ra thời của chính trị đã qua. Vài ba cú nhảy giật cục mà chúng tôi cứ tưởng là một phong trào vĩ đại đầy tình anh em có khả năng làm sập đổ xã hội và khiến ra đời một thế giới mới đã mất đi toàn bộ sức mạnh, rơi thõng xuống như một lá cờ ngày không gió, bị cuốn chìm đi trong sự tầm thường nhạt nhẽo của cái thường nhật.

Khi ra trường, bằng quan hệ tôi tìm được một chỗ làm trong một nhà xuất bản sách giáo khoa. Tôi cắt tóc, bắt đầu mặc comlê và đi giày da. Thẳng thắn mà nói, đó là một nhà xuất bản không lấy gì làm lớn, nhưng năm đó việc làm không hề dễ kiếm với một sinh viên văn khoa vừa rời trường. Căn cứ trên kết quả học tập kém cỏi của mình, tôi nhanh chóng sẽ bị đánh sập cửa vào mũi nếu cố hướng đến những nơi thú vị hơn. Tôi buộc phải tự cho là mình đã may mắn vì được nhà xuất bản nhận vào làm.

Công việc của tôi nhàm chán đúng như dự kiến. Tự thân môi trường làm việc không đến nỗi khó chịu, nhưng thật không may là tôi không hề cảm thấy chút niềm vui nào trong việc ngồi sửa những bản in thử sách giáo khoa. Tôi bỏ sáu tháng tập trung một cách nhiệt tình vào công việc, hy vọng tìm được một điều thú vị nào đó. Tôi tự nhủ nếu tập trung toàn bộ sức lực cho một công việc, dù đó là việc gì, người ta luôn có thể rút ra từ nó một cái gì đó. Nhưng, cuối cùng tôi phải từ bỏ hy vọng. Tôi đi đến kết luận rằng cái nghề này nhất định không thể hợp với tôi. Tôi thất vọng, có vẻ như cuộc đời tôi đã dừng lại ở đó, kể từ nay mỗi lúc nó sẽ càng thêm rã rời. Toàn bộ thời gian của tôi sẽ dành để ngồi sửa những bản thảo chán ngắt. Tôi sẽ trôi qua ba mươi ba năm trước khi về hưu trong văn phòng này, mắt dính xuống những bản in thử, đếm số ký tự cho mỗi trang, kiểm tra tính chính xác của các nét chữ. Và rồi, tôi sẽ cưới một người vợ hợp cảnh với mình, sinh với cô ta hai hoặc ba đứa con, và hai tháng thưởng hàng năm nhà xuất bản trả cho sẽ trở thành niềm vui duy nhất trong đời. Sự cay đắng xâm chiếm lấy tôi mỗi lần tôi nhớ đến những lời của Izumi: "Ở anh có cái gì đó thật là đẹp." Không, em thấy không, Izumi, ở anh thật sự không có gì đẹp hết, mà giờ đây em cũng đã hiểu điều đó rồi. Ai cũng có thể nhầm lẫn.

Ở văn phòng, tôi máy móc hoàn thành các công việc được giao và dành toàn bộ thời gian còn lại để đọc sách hoặc nghe nhạc một mình. Tôi cố sức tự thuyết phục mình rằng công việc nào cũng chán ngắt và bắt buộc, và rằng tôi phải biết sử dụng có hiệu quả những sở thích của mình để tận dụng được cuộc sống theo cách riêng. Tôi không phải là người xa lánh đời, hay bị những người khác cô lập. Nhưng tôi không hề có những nỗ lực nào để phát triển những mối quan hệ cá nhân tích cực với đồng nghiệp ngoài giờ làm. Tôi muốn, nếu có thể, giữ toàn bộ thời gian rảnh rỗi cho riêng mình.

Bốn hay năm năm trôi đi như thế trong thoáng chốc. Tôi có vài cuộc tình nho nhỏ, nhưng không bao giờ kéo được dài. Tôi đi lại với một cô gái trong vòng vài tháng, rồi tự nhủ: "Không, vẫn chưa phải." Không ở cô gái nào tôi tìm được điều gì đó thật sự dành cho tôi. Tôi ngủ với họ, nhưng không có chút xúc cảm nào đặc biệt. Đó là giai đoạn thứ ba của cuộc đời tôi: mười hai năm kể từ khi vào đại học đến năm ba mươi tuổi, tôi đã sống trong sự cô độc, im lặng và tuyệt vọng. Đó là những năm lạnh giá, khi tôi gần như không gặp được ai có thể hòa điệu với trái tim tôi.

Tôi thu mình lại sâu hơn vào thế giới nội tâm. Tôi ăn một mình, đi dạo một mình, đến bể bơi một mình: tôi quen với việc đi nghe hòa nhạc hoặc xem phim một mình. Việc đó không làm tôi thấy đặc biệt buồn bã, không làm tôi thấy đặc biệt nặng nề. Tôi nghĩ đến Shimamoto-san, đến Izumi, tự hỏi không biết họ đã làm gì với cuộc đời mình. Họ đã lấy chồng chưa, đã có con chưa? Dù cho hoàn cảnh của họ có như thế nào, tôi cũng rất muốn gặp lại họ, nói chuyện một chút với họ, dù chỉ trong một giờ đồng hồ. Tôi biết rằng với Izumi hoặc Shimamoto-san tôi sẽ có thể nói thật trung thực những gì mình cảm thấy. Tôi suy nghĩ đến cách thức hòa giải với Izumi, hoặc tìm lại Shimamoto-san, việc đó khiến thời gian trôi đi nhanh hơn. "Sẽ thật là hay nếu làm được như thế!" tôi tự nhủ. Nhưng tôi không có chút nỗ lực nào để điều đó có một cơ may thành hiện thực. Cuối cùng, họ đã biến mất khỏi cuộc đời tôi. Không thể làm những cây kim của một chiếc đồng hồ chạy theo chiều ngược lại. Càng ngày tôi càng hay nói chuyện một mình, uống rượu một mình vào buổi tối. Thời gian đó, tôi bắt đầu nghĩ rằng, chắc chắn tôi sẽ không bao giờ lấy vợ.

Hai năm sau khi vào làm ở nhà xuất bản, tôi có một cuộc hẹn hò với một cô gái đi khập khiễng. Một đồng nghiệp của tôi đã mời tôi đi chơi tối cùng anh ta, cô bạn gái và cô gái đó.

- Cô ấy hơi khập khiễng một chút, anh ta báo trước cho tôi vẻ hơi bối rối, nhưng cô ấy rất xinh và tính tình dễ chịu. Tôi chắc là anh sẽ thích. Và tật của cô ấy cũng không dễ thấy. Cô ấy chỉ hơi lết chân một chút thôi.

- Điều đó không hề làm phiền tôi một chút nào, tôi trả lời.

Và thẳng thắn mà nói, nếu người đồng nghiệp không nói đến cái tật của cô gái đó, hẳn là thậm chí tôi còn không buồn nhận lời mời của anh ta.

Tôi rất ghét trò đi chơi hồi ấy đang là mốt đó: double-date, hai cặp trai gái đi chơi cùng nhau, hoặc blind-date, đi chơi với một cô gái không quen biết. Nhưng khi biết cô gái đó khập khiễng, tôi không thể ngăn mình muốn gặp cô.

Đối tác của tôi là một cô bạn cũ học cùng trường trung học của bạn gái người đồng nghiệp. Cô không cao lắm, đường nét khuôn mặt đều đặn. Đó không phải là một người đặc biệt đẹp, nhưng có duyên ngầm, nhẹ nhàng, khiến tôi nghĩ đến một con thú nhỏ không thường xuyên ra khỏi khu rừng của mình. Chủ Nhật, chúng tôi cùng nhau đi xem một bộ phim vào buổi sáng rồi ăn trưa. Cô gần như không nói một lời nào. Khi tôi tìm cách chuyện trò với cô, cô chỉ mỉm cười nhìn tôi không nói gì. Sau đó, chúng tôi tách làm hai cặp đi dạo. Tôi dẫn cô đi dạo và uống một tách trà ở công viên Hibiya. Cô không lết cùng một bên chân với Shimamoto-san, và cũng không theo cùng một cách. Shimamoto-san nhấc cái chân bị tật thành một đường vòng cung nhỏ, trong khi cô gái này lết chân theo đường thẳng, đầu bàn chân hơi lệch sang bên. Tuy thế hai người có dáng vẻ rất giống nhau.

Cô gái đó mặc một cái áo pull đỏ cổ cuộn, một cái quần jeans xanh và đi bốt. Gần như không trang điểm gì, cô buộc tóc theo kiểu đuôi ngựa. Cô là sinh viên năm thứ tư, nhưng trông trẻ hơn thế nhiều. Cô có vẻ thật sự rụt rè, nhưng tôi không thể nói chắc được đó là một vấn đề về tính cách, cô ít nói vì chúng tôi còn chưa biết nhau, hay chỉ đơn giản là cô không biết nói chuyện. Dù thế nào đi nữa, trong cuộc gặp đầu tiên đó, chúng tôi không nói gì nhiều. Tất cả thông tin mà tôi có được là cô là sinh viên dược tại một trường đại học tư.

- Dược học có thú vị không? tôi hỏi khi chúng tôi đang ngồi uống cà phê ở quán giữa công viên.

Cô hơi đỏ mặt một chút.

- Đừng sợ, tôi nói tiếp, làm sách giáo khoa cũng không quyến rũ gì đâu, cô biết đấy. Hàng đống thứ không quyến rũ trên đời này, không việc gì phải phàn nàn cả.

Cô suy nghĩ một lúc trước khi mở miệng.

- Nó không đặc biệt thú vị đâu, nhưng bố mẹ tôi có một cửa hiệu thuốc, nên…

- À, cô có thể dạy tôi điều gì đó về dược phẩm không? Tôi chẳng biết gì hết. Rất xin lỗi hiệp hội dược sĩ, nhưng tôi đã không uống viên thuốc nào trong suốt sáu năm rồi.

- Anh có sức khỏe tốt thế.

- Nhờ trời, tôi không bao giờ ốm vặt. Nhưng hồi bé tôi rất quặt quẹo và thường xuyên bị ốm. Thời đó thì tôi có uống thuốc! Tôi là con một, chắc là bố mẹ quá lo lắng cho tôi thôi.

Cô gật đầu, nhìn vào đáy tách cà phê của mình. Một lúc lâu trôi qua trước khi cô quyết định lên tiếng lần nữa.

- Ngành dược chắc chắn là không có gì đáng say mê, cô nói. Tôi nghĩ là có khối việc hay hơn là ngồi học thuộc lòng thành phần hóa học của các loại thuốc. Dù cho đó là một môn khoa học, nó cũng không bao giờ bay bổng được như y học. Nhưng có điều gì đó khiến tôi thấy rất thân thiết, điều gì đó gần gũi. Theo cách đánh giá của tôi, anh thấy không?

- Tôi có thấy, tôi trấn an cô.

Như vậy là cô gái này có thể diễn đạt được nếu muốn. Chỉ đơn giản là cô cần nhiều thời gian hơn phần lớn những người khác để tìm từ ngữ.

- Cô có anh chị em gì không? Tôi hỏi.

- Hai anh trai. Một người đã lấy vợ.

- Cô học dược để sau này thay bố mẹ à?

Cô lại đỏ mặt. Đợi một lúc còn lâu hơn trước khi trả lời:

- Tôi không biết. Hai anh trai tôi làm nghề khác rồi, nên chắc là tôi sẽ thừa hưởng hiệu thuốc. Nhưng vẫn chưa có gì chắc chắn hết. Bố tôi đã nói nếu tôi không muốn làm tiếp thì cũng không sao. Bố mẹ tôi sẽ làm việc cho đến khi nào còn đủ sức, và sau đó lúc nào họ cũng có thể bán lại cửa hiệu.

Tôi gật đầu, chờ cô nói tiếp:

- Nhưng lúc này, tôi có ý định nhận hiệu thuốc. Mà với cái chân của tôi thì cũng không dễ tìm việc.

Chúng tôi trò chuyện như thế suốt buổi chiều. Có rất nhiều khoảng lặng, những khi cô cần thời gian để nói điều gì đó. Mỗi khi tôi đặt cho cô một câu hỏi, cô lại đỏ mặt. Nhưng tôi không chán và còn cảm thấy thoải mái. Thậm chí có thể nói rằng tôi rất thích cuộc trò chuyện. Vào quãng thời gian ấy, chuyện đó thật hiếm. Cuối cái buổi chiều trò chuyện với cô bên một cái bàn trong quán cà phê đó, thậm chí tôi còn thấy như mình đã biết cô từ lâu. Tôi thấy hơi nhớ tiếc quá khứ.

Tuy nhiên sự trung thực buộc tôi phải nhận rằng tôi không bị cô gái cuốn hút. Tôi thấy quí mến cô, tôi thích khoảng thời gian chia sẻ với cô. Người bạn đồng nghiệp đã nói đúng: cô xinh và tính tình dễ chịu. Nhưng nếu bạn hỏi tôi về khả năng làm tôi xao động thật sự, thì thật không may là tôi phải trả lời rằng khả năng đó không tồn tại.

Chính khi tôi nhận ra điều này: Shimamoto-san sở hữu cái quyền lực tác động lên tôi. Trong suốt thời gian ở bên cạnh cô gái ấy, ý nghĩ của tôi đều hướng về Shimamoto-san. Thật không lịch sự với đối tác của tôi, nhưng tôi không thể làm được gì. Ngay cả giờ đây, tôi tự nhủ, chỉ cần nhớ đến Shimamoto-san là đủ để tôi cảm thấy xúc động rồi. Như thể một cánh cửa dẫn đến một sự phấn khích hơi ngấy sốt. Nhưng trong lúc đi dạo một mình với cô gái đó trong công viên Hibiya, không lần nào tôi cảm thấy sự phấn khích ấy. Tôi thấy quí mến cô và một chút quyến luyến, và chỉ vậy thôi.

Chỗ ở của cô, tầng trên hiệu thuốc của ông bố, nằm ở Kobinata, quận Bunkyoku. Tôi đi cùng cô bằng xe bus về đến nhà. Trong suốt quãng ngồi bên cạnh tôi, cô không thốt một lời.

Vài ngày sau, người đồng nghiệp đến gặp tôi và nói cô gái rất thích tôi. "Bốn người chúng ta sẽ đi đâu đó cùng nhau dịp được nghỉ chứ?" anh đề nghị. Tôi viện một cái cớ để từ chối. Gặp lại cô gái đó và trò chuyện với cô tự thân nó không phải là một vấn đề. Nói thẳng thắn, thậm chí tôi còn muốn gặp lại cô để nói tiếp câu chuyện. Nếu gặp cô trong những hoàn cảnh khác, rất có thể cô đã trở thành một người bạn tuyệt vời. Nhưng tôi đã gặp cô trong một buổi double date, và mục đích thật sự của trò chơi là tìm kiếm một quan hệ tình ái. Gặp lại đối tác đồng nghĩa với nhận một trách nhiệm nào đó. Và tôi, tôi không muốn làm điều xấu với cô gái đó, dù theo cách nào đi nữa. Thế nên tôi buộc phải từ chối lời mời. Tất nhiên, tôi không bao giờ gặp lại cô.

# CHƯƠNG 6

Năm hai mươi tám tuổi, tôi gặp một chuyện khác, lần này thật sự đáng kinh ngạc, với một cô gái khập khiễng chân. Tôi không bao giờ hiểu nổi ý nghĩa của sự cố quá mức kỳ lạ đó.  
   
 Một hôm, trong đám đông cuồn cuộn ở khu Shibuya dịp sắp đến kỳ nghỉ lễ cuối năm, tôi nhìn thấy một phụ nữ khập khiễng chân theo đúng lối của Shimamoto-san. Cô mặc một chiếc măngtô dài màu đỏ và kẹp dưới cánh tay một cái túi xách màu đen bóng. Chiếc đồng hồ đeo tay bằng bạc ở cổ tay phải, cũng như mọi thứ trên người cô, đều có vẻ vô cùng đắt tiền. Tôi đang bước đi ở hè đường bên kia, nhưng vừa thoáng nhìn thấy cô tôi liền chuyển bên. Phố đông người đến mức người ta phải tự hỏi từ đâu ra mà lắm người đến thế, nhưng tôi không mất quá nhiều thời gian để đuổi kịp cô: cái chân không cho phép cô đi nhanh. Cách cô khập khiễng chân trái, hơi quay thành một vòng tròn, giống với lối đi của Shimamoto-san đến mức tôi không thể ngăn mình không đi theo. Vừa đi sau cô, tôi vừa ngắm nhìn không mệt mỏi cái vòng tròn duyên dáng mà hai cái chân mặc vải lụa vẽ lên. Sự duyên dáng đó chỉ có thể là kết quả của một kỹ thuật phức tạp có được sau một thời gian luyện tập dài.

Tôi đi một lúc như vậy sau cô, giờ đây chúng tôi chỉ còn cách nhau một quãng ngắn. Thật khó theo đúng nhịp bước của cô, trái ngược hẳn với nhịp đi của những người qua đường vội vã quanh chúng tôi. Thỉnh thoảng tôi lại phải dừng lại, vờ nhìn vào một cửa kính, hoặc tìm gì đó trong túi để làm chậm bước đi. Hai bàn tay cô đeo găng da màu đen, một tay cầm một cái gói giấy đỏ ghi tên một cửa hàng lớn. Cô đeo một cặp kính đen rất to, dù trời đang mùa đông, không khí màu ghi xám. Từ sau lưng, tôi chỉ có thể nhìn được một mái tóc tuyệt đẹp được chăm sóc cẩn thận, quăn ra bên ngoài thành từng lọn thanh lịch rủ xuống đến hai vai, và chiếc măng tô màu đỏ may từ một thứ vải ấm và mềm. Dĩ nhiên mối bận tâm chủ yếu của tôi là xem đó có phải Shimamoto-san hay không. Việc đó không có gì khó: chỉ cần đi vượt lên trước và quay lại nhìn mặt cô. Chỉ có điều, nếu đó là cô, tôi sẽ nói gì? Phải có thái độ như thế nào? Và rồi, cô có nhận ra tôi không? Tôi cần thời gian để suy nghĩ đến tất cả những thứ đó. Và phải nén được hơi thở của mình, giảm bớt được những cơn cảm xúc.

Thế nên tôi tiếp tục đi theo cô, tìm cách không vượt qua. Cô không nhìn về sau lần nào, cũng không hề dừng lại. Có vẻ như cô không nhìn thấy gì xung quanh. Cô bước đi, hướng về một cái đích nào đó, đầu ngẩng cao, lưng thẳng, giống hệt Shimamoto-san ngày xưa. Nếu chỉ nhìn nửa người phía trên, không thể biết được là cô khập khiễng chân. Chỉ có điều là cô đi theo một nhịp điệu không nhanh bằng những người khác. Càng nhìn dáng vẻ của cô, tôi càng chắc chắn đó chính là Shimamoto-san. Có thể nói rằng hai dáng vẻ đó giống nhau như hai giọt nước.

Vượt qua đám đông đang chặn kín các ngả của nhà ga Shibuya, người phụ nữ bắt đầu đi lên con dốc dẫn về Aoyama. Cô còn đi chậm hơn nữa khi bắt đầu phải lên dốc, đi qua một chặng đường dài đến mức lẽ ra tốt hơn hết là nên đi bằng taxi. Ngay một người không có tật gì ở chân cũng đã thấy mệt khi phải đi xa như thế. Thế nhưng người phụ nữ vẫn tiếp tục hơi khập khiễng tiến lên như thể không có chuyện gì. Và tôi, tôi tiếp tục đi theo, luôn giữ cùng một khoảng cách. Cô không quay đầu lại, không dừng bước. Thậm chí cô còn không hề nhìn sang các cửa kính, chỉ đôi khi đổi tay chiếc túi xách và cái gói của cửa hàng lớn, mà không thay đổi tư thế hoặc nhịp bước.

Sau một lúc, cô đi vào một phố ngang nhỏ, thoát khỏi đám đông trên đại lộ chính. Có vẻ như cô đã rất thông thạo địa hình khu này. Ngay khi đi lệch một chút khỏi các dãy phố buôn bán nhộn nhịp, người ta bước vào một khu dân cư yên tĩnh. Tôi đi theo cô, chú ý giữ một khoảng cách khả dĩ giữa chúng tôi, vì cuộc theo đuôi này giờ đã trở nên khó khăn hơn khi người qua đường ít dần đi.

Tôi cứ đi như thế khoảng bốn mươi lăm phút. Theo sau cô, tôi đi vào giữa những đường phố vắng người, qua nhiều ngã tư, lại rơi vào giữa đám đông, khi đến đại lộ Aoyama. Ở đó, cô bước thẳng, như thể đã quyết định từ trước, vào một quán cà phê nhỏ theo phong cách phương Tây. Tôi thận trọng đi tiếp trên đại lộ khoảng mười phút rồi mới bước vào quán.

Tôi nhận ra cô ngay lập tức: cô ngồi ở một cái bàn lưng quay ra cửa, vẫn không cởi chiếc măng tô đỏ dù trong quán rất nóng. Cái áo măngtô trong thật không hợp, quá xịn so với nơi này. Tôi ngồi xuống một cái bàn ở góc, gọi một tách cà phê, rồi vớ ngay lấy một tờ báo, vờ đọc chăm chú trong khi vẫn theo dõi cô bằng khóe mắt. Một tách cà phê đặt trước mặt cô, nhưng tôi không hề thấy cô chạm vào. Đến một lúc, cô rút từ trong túi xách ra một bao thuốc lá và châm một điếu bằng một cái bật lửa mạ vàng. Đó là cử chỉ duy nhất của cô, trong suốt khoảng thời gian cô ngồi đó ngắm nhìn đường phố. Cô có vẻ đang nghỉ ngơi, và cùng lúc lại suy nghĩ đến một điều gì đó rất quan trọng. Tôi uống tách cà phê của mình, đọc lại lần thứ không biết bao nhiêu vẫn bài báo đó.

Sau đó, cô đứng dậy, như thể vừa quyết định xong, và tiến về bàn tôi. Hành động của cô đột ngột đến mức tưởng chừng trong một lúc tim tôi đã ngừng đập. Nhưng cô không đi về phía tôi: cô đi qua bên cạnh và bước thẳng đến máy điện thoại nằm gần cửa. Cô nhét một đồng xu vào máy và bấm số.

Cái điện thoại nằm không xa bàn tôi lắm, nhưng tiếng nói chuyện xung quanh và tiếng nhạc Giáng sinh đang phát ở loa khiến tôi không nghe được cô nói những gì. Cô nói rất lâu. Tách cà phê trên bàn cô đã nguội đi mà cô thậm chí không hề chạm môi đến. Khi cô đi về phía tôi, tôi đã thỏa thích quan sát cô; tuy thế tôi vẫn không thể cả quyết đó có phải là Shimamoto-san hay không. Cách trang điểm đậm và đôi kính râm che khuất phần lớn khuôn mặt cô. Đôi lông mày của cô được vẽ lại bằng bút kẻ, một lớp son đỏ chói phủ lên đôi môi mỏng và cắn chỉ của cô. Lần cuối cùng tôi gặp Shimamoto-san, cả hai chúng tôi đều mười hai tuổi. Kể từ đó, hơn mười lăm năm đã trôi qua. Khuôn mặt người phụ nữ này có mơ hồ nhắc lại với tôi khuôn mặt Shimamoto-san hồi nhỏ, nhưng cũng rất có thể đó là một người hoàn toàn khác. Tất cả những gì tôi biết, là người phụ nữ này khoảng ba mươi tuổi, có những đường nét đều đặn, mặc quần áo đắt tiền và đi chân khập khiễng.

Ngồi trên ghế, bất động, mồ hôi tôi rơi thành từng giọt lớn. Áo lót của tôi ướt đẫm. Tôi bỏ áo măngtô, gọi thêm một tách cà phê nữa. "Mình đang làm gì thế này?" tôi tự hỏi. Hôm đó tôi đến khu Shibuya để mua một đôi găng tay vì vừa làm mất đôi trước. Nhưng, ngay khi nhìn thấy người phụ nữ đó, tôi đã đi theo, như thể bị bỏ bùa. Nếu biết cách cư xử bình thường hơn, lẽ ra tôi phải đến trước cô mà nói thẳng:

- Xin lỗi. có phải cô là Shimamoto-san không?

Đó sẽ hẳn là cách nhanh nhất để có thể biết chắc được. Chỉ có điều, tôi đã không làm như vậy. Tôi đã im lặng bám theo cô, và giờ đây, tôi ở vào cái thế không thể bước lùi được nữa.

Khi đã nói xong điện thoại, cô quay lại chỗ ngồi nhìn ra cửa sổ, không nhúc nhích, lưng quay về phía tôi. Cô phục vụ lại gần để hỏi có thể mang tách cà phê đã nguội đi không, hoặc, ít nhất, đó là điều tôi nghĩ vì tôi ở quá xa để có thể nghe được họ nói gì. Người phụ nữ kia quay ra, gật đầu thay vì trả lời và có vẻ như gọi thêm một tách cà phê. Và cũng không đụng đến nhiều hơn tách trước. Thỉnh thoảng tôi rời mắt khỏi tờ báo để quan sát người phụ nữ từ sau lưng. Tôi thấy cô nhiều lần nhấc cổ tay lên xem giờ ở chiếc đồng hồ đeo tay bằng bạc. Có vẻ như là cô đang chờ đợi ai đó. "Đây có thể là cơ may cuối cùng của mình", tôi nghĩ. Một khi giờ hẹn của cô đến, tôi sẽ mất hoàn toàn cơ hội để nói chuyện với cô. Nhưng tôi vẫn không sao đứng lên khỏi ghế của mình được. "Mình vẫn còn thời gian, tôi tự thuyết phục. Không có gì vội cả, mình vẫn còn thời gian."

Mười lăm hoặc hai mươi phút trôi đi mà không có chuyện gì xảy ra. Người phụ nữ vẫn nhìn ra cửa sổ. Rồi, đột nhiên, cô chầm chậm đứng dậy, kẹp túi sách vào sát người, cầm lấy cái gói của cửa hàng lớn ở tay kia. Hẳn là cô đã chán chờ đợi rồi. Hoặc cũng có thể là cô không chờ đợi ai. Tôi nhìn cô bước đi ra đến quầy thanh toán, trả tiền, và đi ra; đến lượt mình, tôi cũng đứng dậy, trả tiền mấy tách cà phê và tiếp tục đi theo cô. Chiếc măngtô đỏ khiến cô nổi bật hẳn trong đám đông. Tôi rảo bước để theo kịp, xô đẩy những người đi bộ ngáng đường.

Cô giơ tay vẫy một cái taxi. Một chiếc nhanh chóng đỗ lại cạnh đường, nháy đèn liên tục. "Nói chuyện với cô ấy đi. Lúc này. Nếu cô ấy lên chiếc taxi kia, mọi chuyện sẽ chấm dứt." Đúng vào lúc cuối cùng tôi cũng quyết định được là sẽ đi thẳng về phía cô, một ai đó nắm thật chặt vào cánh tay tôi. Cú nắm không đủ sức làm tôi đau, nhưng cũng khá mạnh khiến tôi không thở nổi. Tôi quay lại, nhìn thấy một người đàn ông trạc bốn mươi lăm tuổi đang nhìn tôi chằm chằm. Mặc một chiếc pacđờxuy màu ghi đậm, đeo một chiếc khăn Cachemire quanh cổ, ông ta có vẻ rất khỏe, mặc dù thấp hơn tôi vài xăngtimét. Mái tóc chẻ ngôi giữa rất chỉn chu và đôi kính gọng đồi mồi cho thấy ông ta là một người có vai vế trong xã hội; hẳn là ông ta phải tập một môn thể thao ngoài trời, vì da ông ta rám nắng rất đẹp. Có thể là trượt tuyết chăng?

Hoặc là tennis. Ông làm tôi nghĩ đến bố của Izumi, người rất mê tennis: ông cũng có nước da tương tự. Hẳn tay này cũng có địa vị cao trong xã hội, tôi tự nhủ. Một công chức cao cấp chẳng hạn?" Điều đó có thể thấy rõ khi nhìn vào mắt ông ta, cái nhìn đã quen ra lệnh cho người khác.

- Chúng ta đi uống cà phê nhé? ông ta thản nhiên đề nghị.

Tôi ngoái nhìn bóng hình người phụ nữ vận đồ đỏ. Khi cúi đầu để bước vào cửa xe taxi, cô liếc nhìn tôi từ sau đôi kính râm. Ít nhất thì tôi có cảm giác là cô làm vậy. Rồi cửa xe taxi đóng lại, và cô biến mất khỏi tầm nhìn của tôi. Tôi còn lại một mình đối diện với người đàn ông tứ tuần xa lạ.

- Tôi sẽ không làm anh mất nhiều thời gian đâu, ông ta nói giọng hoàn toàn bình thản.

Ông ta không có vẻ gì tức giận hay kích động. Ông ta vẫn luôn giữ cùi chỏ tay tôi, không chút biểu cảm, đến mức như thể ông ta đang giữ cửa để cho ai đó đi qua vậy.

- Tôi chỉ muốn uống cà phê và nói chuyện một lúc với anh thôi, ông ta nói rõ hơn.

Tất nhiên, tôi có thể từ chối và bỏ đi. Tôi có thể trả lời ông ta: "Nghe này, tôi không hề muốn uống cà phê, tôi không có gì để nói với ông. Tôi không biết ông là ai, và tôi đang bận, bỏ quá cho nhé." Nhưng tôi chỉ im lặng nhìn ông ta, rồi gật đầu và đi cùng ông ta vào đúng cái quán mà tôi vừa đi ra. Có thể là sức mạnh ông ta dùng để tóm lấy cùi chỏ của tôi đã làm tôi quy phục? Cách nắm tay đó cho thấy ông ta là người hết sức cả quyết. Ông ta giữ liên tục một áp lực chắc chắn và chính xác, cân bằng giống như êtô của một cái máy. Thái độ của ông ta sẽ như thế nào nếu tôi từ chối đề nghị đó? Tôi không mảy may hay biết.

Lẫn trong sự e ngại mơ hồ đó là nỗi tò mò. Người đàn ông này muốn nói chuyện gì với tôi? Nhỡ đâu ông ta có thông tin gì đó về người phụ nữ tôi vừa đi theo chăng? Giờ đây khi cô đã biến mất, hẳn ông ta sẽ là sợi dây liên hệ duy nhất còn lại giữa cô và tôi. Và rồi, khi đã vào trong quán, ông ta sẽ không thể làm gì được tôi, tôi sẽ được an toàn.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau, im lặng, nhìn nhau chăm chăm qua cái bàn cho đến khi cô phục vụ đi đến. Người đàn ông gọi hai tách cà phê

- Tại sao anh đi theo cô ấy lâu thế? Ông ta lên tiếng hỏi, giọng rất lịch sự.

Tôi không trả lời. Ông ta vẫn nhìn tôi chằm chằm bằng cặp mắt không chút biểu cảm của mình.

- Anh đã đi theo cô ấy từ ga Shibuya. Một cuộc bám đuôi rất dễ phát hiện khi mà nó kéo dài đến thế, ông ta nhận xét.

Tôi vẫn không nói gì. Người phụ nữ kia hẳn đã vào quán này vì cô biết mình đang bị theo dõi, và cô đã gọi điện cho người đàn ông này nhờ giúp đỡ.

- Nếu anh không muốn nói, thì đừng nói gì. Tôi biết tất cả, anh không cần phải thêm vào điều gì hết đâu.

Hẳn là ông ta phải tức tối lắm, nhưng giọng ông ta không hề để lộ điều đó. Bình thản và lịch sự, nó không hề run lên một chút nào.

- Tôi có thể áp dụng rất nhiều biện pháp, ông ta nói tiếp. Thật đấy, chỉ cần muốn, tôi thật sự có thể làm những gì tôi muốn một cách hết sức dễ dàng.

Rồi ông ta ngừng nói và lại nhìn tôi chằm chằm, vẻ mặt như muốn nói: "Nói thêm cũng vô ích thôi, anh đã hiểu tôi rồi." Tôi tiếp tục im lặng.

- Chỉ có điều, tôi không muốn làm tình hình trở nên tồi tệ, ông nói tiếp. Tôi không hề muốn làm ồn ào mọi chuyện mà không được tích sự gì. Anh hiểu chứ? Nhưng phải biết là chỉ lần này được như thế thôi.

Sau đó, ông ta đút bàn tay phải, cho đến khi đó nó vẫn đặt trên bàn, sâu vào túi áo pacđờxuy, và rút ra một cái phong bì màu trắng kiểu hành chính, không có gì đặc biệt bàn tay trái vẫn nằm im lìm trên bàn.

- Cầm lấy, cầm và không nói gì, mọi chuyện sẽ dừng ở đây. Tôi nghĩ là anh đã đi theo   
 cô ấy chỉ vì đã có ai đấy yêu cầu anh làm vậy; vì thế, nếu có thể, tôi muốn mọi chuyện giải quyết một cách êm thắm. Và không cần nói thêm gì hết. Anh đã không nhìn thấy gì đặc biệt hôm nay, và anh chưa bao giờ gặp tôi. Hiểu rõ chưa? Nếu tôi biết được là anh nói ra, tôi sẽ dàn xếp để tìm lại được anh. Cho nên anh ngừng theo dõi cô ấy đi. Chúng ta không muốn gây chuyện khó dễ cho nhau, phải không nào?

Nói xong những lời đó, ông ta đẩy cái phong bì về phía tôi, đứng dậy, cầm lấy phiếu tính tiền cà phê như thể giật nó lên khỏi mặt bàn, và rảo bước rời khỏi quán. Hoàn toàn mất phương hướng, tôi ngồi một lúc lâu không cử động. Rồi tôi cầm lấy cái phong bì đặt trước mặt, nhìn vào: bên trong có mười tờ mười nghìn yên mới toanh, không một nếp gấp. Đột nhiên miệng tôi khô khốc. Nhét cái phong bì vào túi, tôi rời khỏi quán. Sau khi quan sát xung quanh để chắc chắn người đàn ông lạ mặt không còn ở đó nữa, tôi lấy một chiếc taxi, quay lại Shibuya. Đó là toàn bộ câu chuyện như nó đã diễn ra.

Tôi giữ lại cái phong bì đựng một trăm nghìn yen. Nó nằm trong một ngăn kéo bàn làm việc của tôi, khóa thật kỹ. Trong những đêm mất ngủ, tôi nhìn thấy lại khuôn mặt người đàn ông đó. Như là một tiền triệu xấu quay trở lại hành hạ tôi. Đó có thể là ai? Và người phụ nữ, đó là Shimamoto-san hay không phải?

Tiếp sau đó, tôi xây dựng về giả thuyết nhiều sự cố này theo lối trò chơi ghép hình với các mảnh ghép không mấy ăn nhập với nhau. Tôi xây dựng một giả thuyết, phá bỏ đi rồi bắt đầu lại. Người đàn ông là tình nhân của cô gái đi khập khiễng, hai người nghĩ tôi là một thám tử tư được người chồng đang nghi ngờ điều gì đó thuê theo dõi cô: đó là cách giải thích hợp lý nhất trong những gì tôi nghĩ ra. Người tình kia đã muốn mua sự im lặng của tôi. Hoặc thay vào đó, cô vừa bí mật hẹn gặp ông ta ở Shibuya vào đúng lúc tôi bắt đầu theo dõi và họ nghĩ rằng tôi đã nhìn thấy họ gặp nhau. Điều đó hoàn toàn là có thể. Nhưng tôi không hoàn toàn bị thuyết phục với cách lập luận khá là logic đó. Tôi vẫn còn vài nghi ngờ.

Chẳng hạn, ông ta muốn ám chỉ điều gì khi nói đến các "biện pháp" mà ông ta có thể sẽ dùng đến nếu ông ta muốn? Và tại sao ông ta lại tóm lấy tay tôi theo cái lối kỳ cục đó? Tại sao người phụ nữ trước đó không lên ngay một chiếc taxi, nếu cô biết mình đang bị theo dõi? Chỉ cần làm vậy là đủ để loại tôi ngay lập tức. Và tại sao người đàn ông đó lại đưa ngay cho tôi một món tiền lớn đến thế, mà trước đó, không buồn kiểm tra chắc chắc xem tôi có phải là người mà ông ta tưởng hay không?

Dù có suy nghĩ đến đâu, cả câu chuyện này vẫn là một dấu hỏi lớn. Đôi khi tôi còn thậm chí tự hỏi không biết toàn bộ liệu có phải là sản phẩm của trí tưởng tượng của tôi hay không. Hay là một giấc mơ dài thật đến mức cuối cùng đã khoác lên mình bộ quần áo của thực tế. Nhưng không phải, chuyện đó quả thật đã xảy ra. Tôi còn bằng chứng là cái phong bì trắng trong ngăn kéo phòng làm việc của mình: đó không phải là một ảo giác, mười tờ mười ngàn yen ở bên trong cũng rất thật. Mọi chuyện đều đã xảy ra. Thật sự đã xảy ra. Thỉnh thoảng, tôi rút cái phong bì ra, đặt lên trên bàn và nhìn chằm chằm vào nó. Thật sự đã xảy ra.

# CHƯƠNG 7

Ba mươi tuổi, tôi lấy một người phụ nữ kém tôi năm tuổi, mà tôi gặp trong một chuyến đi du lịch một mình vào kỳ nghỉ hè. Tôi đang đi dạo trên một con đường thôn quê thì đột nhiên trời đổ mưa như trút. Tôi vội chạy đến một chỗ trú bên cạnh đường, nơi cô đã đứng sẵn cùng một cô bạn. Cả ba người chúng tôi đều bị ướt hết. Nếu hôm đó trời không mưa, hoặc chỉ đơn giản nếu tôi có mang theo ô (khi ra khỏi khách sạn, tôi đã nghĩ đến chuyện đó) thì sẽ không bao giờ tôi gặp cô, có thể đến hôm nay tôi vẫn là biên tập viên sách giáo khoa, tối đến ngồi dựa lưng vào tường phòng uống rượu lảm nhảm một mình. Mỗi khi nghĩ đến điều đó, tôi lại tự nhủ rằng định hướng cuộc đời chúng ta thật sự tùy thuộc vào rất ít thứ.

Yukiko (đó là tên cô) và tôi thích nhau ngay từ cái nhìn đầu tiên. Cô bạn gái đi cùng xinh hơn nhiều nhưng tôi bị Yukiko cuốn hút ngay lập tức, với một mức độ mãnh liệt thách thức toàn bộ lý trí. Đó chính là cái lực hút lừng danh kia, mà tôi đã không còn cảm thấy từ rất lâu. Vì cô cũng sống ở Tokyo, chúng tôi gặp lại nhau sau kỳ nghỉ. Tôi mời cô đi chơi nhiều lần. Càng gặp cô nhiều, tôi càng thích cô hơn. Tuy thế, hình thức của cô hết sức bình thường. Ít nhất thì đó không phải là kiểu phụ nữ mà đàn ông thích làm quen trên đường. Nhưng tôi, tôi tìm thấy trong những đường nét của cô điều gì đó dành cho tôi, dành riêng cho tôi. Tôi thích khuôn mặt cô. Mỗi lần gặp, tôi lại nhìn cô chăm chăm. Đúng, khuôn mặt cô có điều gì làm tôi thích một cách sâu sắc.

- Tại sao anh nhìn em như thế?

- Bởi vì em xinh đẹp.

- Anh là người đầu tiên nói với em điều đó.

- Bởi vì anh là người duy nhất thật sự hiểu được vẻ đẹp của em. Anh hiểu điều đó, em biết mà.

Lúc đầu, cô không tin những gì tôi nói. Và rồi, dần dần, cô học được cách đặt lòng tin vào tôi. Những lần gặp nhau, chúng tôi tìm đến một nơi vắng vẻ để nói chuyện hàng giờ liền. Trước cô, tôi có thể nói một cách chân thành và trung thực. Khi ở bên cô, tôi cảm thấy toàn bộ sức nặng của những gì tôi đã đánh mất trong mười năm sống một mình đã qua. Tôi có cảm giác quãng thời gian đó trôi đi một cách vô ích. “Nhưng vẫn còn chưa quá muộn, tôi tự nhủ. Mình vẫn còn có thể túm lại được thời gian đã mất kia”. Khi ôm Yukiko trong tay, tôi có thể cảm thấy ở tận sâu trong ngực một cơn chấn động làm cả người tôi tràn ngập sự tiếc nuối. Khi chia tay cô, tôi cảm thấy cô đơn, bị bỏ rơi. Từ lúc đó, sự cô độc làm tôi tổn thương, im lặng làm tôi sợ hãi.

Sau ba tháng, tôi ngỏ lời cầu hôn. Khi đó là cách sinh nhật ba mươi tuổi của tôi một tuần. Bố Yukiko là giám đốc một hãng xây dựng cỡ trung. Đó là một người rất thú vị, một người tự học khéo léo chăm chỉ, đã tự dựng lên cho mình một triết lý riêng về cuộc đời. Ông vạch ra con đường cho mình, theo cách khá gây hấn so với sở thích của tôi, nhưng đó là lần đầu tiên tôi gặp được một con người như thế. Dù cho đi lại bằng xe Mercedes có tài xế riêng, ông không hề tạo cảm giác mình là người quan trọng. Khi tôi đến gặp ông và thông báo ý định muốn cưới con gái ông, ông chỉ trả lời đơn giản:

- Cả hai đều không còn là trẻ con, nên nếu yêu nhau thì cưới nhau đi.

Xét về mặt xã hội, tôi chỉ là một người làm công quèn, lương bổng của tôi không lấy gì làm xuất sắc, nhưng có vẻ như là ông không mảy may quan tâm đến điều đó.

Yukiko có một anh trai và một cô em gái. Anh trai cô sẽ kế thừa doanh nghiệp của bố, nơi giờ đây anh đã giữ cương vị phó chủ tịch. Đó là một người rất khá nhưng, so với tính cách đặc biệt của ông bố, anh có vẻ bị chìm lấp. Trong số ba người con, cô em út, vẫn còn là sinh viên, là người có tính cách cởi mở và nổi bật nhất. Cô có thói quen ra lệnh, đến mức tôi phải nghĩ rằng cô thay thế ông bố trong công việc thì hợp lý hơn.

Sáu tháng sau đám cưới của chúng tôi, bố Yukiko gọi tôi đến gặp để hỏi tôi có muốn bỏ công việc hiện tại hay không. Vợ tôi đã nói với ông rằng tôi không thích thú gì lắm công việc ngồi chữa lỗi những quyển sách giáo khoa.

- Bỏ việc đó thì không phải là vấn đề, tôi trả lời. Vấn đề là phải tìm được một cái gì đó khác.

- Con chỉ cần đến làm ở chỗ bố. Công việc nhiều, nhưng lương thỏa đáng.

- Biên tập sách giáo khoa không phải là thứ mà con khoái, nhưng làm việc trong một hãng xây dựng thì con tin là con còn ít thích thú hơn, tôi thẳng thắn thú nhận. Con rất mừng vì bố đề nghị với con điều đó, nhưng khi phải làm việc gì đó không thích, người ta sẽ luôn cảm thấy chán nản.

- Điều đó thì đúng, bố của Yukiko nói. Không nên tự ép buộc mình làm những gì mình không muốn.

Có vẻ như là ông đã chờ đợi câu trả lời đó. Chúng tôi đang trò chuyện bên một cốc rượu. Ông anh trai cả không thích rượu nên ông thường rủ tôi đến uống cùng.

- Nhân tiện, công ty bố sở hữu ở Aoyama một tòa nhà, một tháng nữa sẽ hoàn thành xây dựng. Địa điểm khá tốt, tòa nhà cũng không tệ. Hiện nay vẫn còn hơi khuất, nhưng khu đó đang phát triển. Tại sao con không mở ở đó một cửa hàng? Con sẽ không phải trả tiền thuê, và nếu con có một dự định nghiêm chỉnh bố có thể cho vay tiền vốn cần thiết để có thể bắt đầu.

Tôi suy nghĩ một lúc. Tôi nghĩ đó không phải là một ý dở.

Cuối cùng, tôi mở ở tầng hầm tòa nhà một câu lạc bộ nhạc jazz khá cao cấp. Khi còn là sinh viên, tôi đã làm thêm trong các quán bar dạng đó, và tôi biết những kiến thức sơ đẳng của nghề này. Tôi biết phải phục vụ rượu và đồ ăn gì, phải bật nhạc gì, trang trí như thế nào, loại khách nào cần hướng tới, tất cả đều đã thành hình trong đầu tôi. Bố vợ tôi chịu trách nhiệm sửa sang nội thất. Ông triệu người thiết kế giỏi nhất và người trang trí nội thất giỏi nhất, và cho trả một món tiền thách thức mọi cạnh tranh. Kết quả thật đáng kinh ngạc.

Quán bar thành công vượt quá mọi mong đợi, và sau hai năm tôi mở thêm quán thứ hai ở Aoyama. Một quán lớn hơn, với một bộ ba nhạc công. Cần phải có thời gian, công sức và nhiều vốn, nhưng tôi đã tạo ra được một câu lạc bộ nhạc jazz khá thú vị và rất đông khách. Điều đó cho phép tôi nghỉ xả hơi đôi chút. Tôi đã thành công trong việc sử dụng hiệu quả cơ may mình có được. Con gái đầu lòng của tôi ra đời vào khoảng thời gian đó. Đầu tiên, tôi làm việc sau quầy bar và đích thân pha các loại cocktail, nhưng với việc mở thêm quán thứ hai tôi phải tập trung vào công việc quản lý. Kể từ nay, tôi lo những công việc liên quan đến cung ứng, nhân sự, sổ sách, trông chừng để mọi chuyện được tiến hành nhịp nhàng. Tôi có rất nhiều ý tưởng và biến ngay chúng thành hiện thực. Tự tôi xây dựng các thực đơn và nếm chúng. Cho đến khi đó tôi chưa bao giờ ngờ tới, nhưng loại công việc này thích hợp với tôi một cách hoàn hảo. Khởi đầu từ tay trắng để tạo dựng một cơ sở kinh doanh riêng và làm việc không ngừng nghỉ để hoàn thiện nó là tất cả những gì mà tôi thích. Đó là các câu lạc bộ nhạc jazz của tôi, đó là thế giới của tôi. Chưa bao giờ tôi biết đến kiểu niềm vui đó vào quãng thời gian còn làm người sửa lỗi bản thảo. Trong ngày, tôi lo liệu các công việc hành chính và, khi tối đến, tôi đi một vòng các quán bar của mình, nếm cocktail, quan sát phản ứng của khách, giám sát cách làm việc của những người làm, nghe nhạc. Mỗi tháng tôi trả cho bố vợ tôi một khoản, nhưng vẫn còn lại thu nhập hết sức sung túc. Chúng tôi đã mua một căn hộ bốn phòng ở Aoyama, và tôi đi xe BMW 320. Con gái thứ hai của chúng tôi ra đời vào quãng thời gian đó.

Ba mươi sáu tuổi, tôi đã có thêm một ngôi nhà nữa ở Hakone. Vợ tôi đã mua một chiếc jeep Cherokee màu đỏ để đi chợ và chở các con. Hai câu lạc bộ mang lại cho tôi đủ tiền để có thể mở một quán thứ ba nếu tôi muốn, nhưng tôi không thích. Tăng số lượng quán lên, tôi sẽ không có khả năng trông coi mọi thứ thật sâu sát, và tôi sẽ tự giết mình vì công việc nếu muốn đảm bảo quản lý tốt. Hơn thế nữa, tôi không còn muốn hy sinh toàn bộ thời gian của mình cho công việc nữa. Tôi nói với bộ vợ tôi điều đó, ông bèn khuyên tôi đầu tư một phần lợi nhuận vào cổ phiếu và bất động sản. Những cái đó mang lại tiền nhanh, và cũng không khó khăn lắm để quản lý. Tuy nhiên, tôi không có nhiều hiểu biết lắm về lĩnh vực này.

- Con chỉ cần tin tưởng vào bố, ông nói. Nếu con làm những gì bố nói, con sẽ không thể nhầm lẫn. Bố biết phải làm gì.

Đầu tư theo những lời khuyên của ông, tôi kiếm được những món lợi nhuận lớn, và rất nhanh chóng.

- Được rồi, giờ con đã hiểu phải không? Bố vợ tôi nói. Trong tất cả các lĩnh vực, kỹ năng đều cần thu nhặt dần dần. Nếu con làm việc trong một hãng, dù cho có đến trăm năm, con cũng sẽ không bao giờ có được những gì con đang có hiện nay. Để thành công, cần phải có may mắn, và trí tuệ. Điều đó là bình thường, nhưng còn chưa đủ: con cần có vốn. Không có đủ vốn, con sẽ không thể làm gì. Quan trọng hơn nữa, còn có kỹ năng. Dù cho con có tất cả những cái khác, mà không có kỹ năng, thì mọi việc cũng không tiến triển được đâu.

- Cái đó thì rất đúng, tôi trả lời.

Tôi hoàn toàn hiểu những gì bố vợ tôi muốn nói. Cái mà ông gọi là “kỹ năng” là một hệ thống mà ông đã xây dựng – một hệ thống khá khắc nghiệt và phức tạp, đòi hỏi có được những thông tin đáng tin, thiết lập một hệ thống nhân lực hiệu quả, đầu tư và thu lợi từ đó. Lợi nhuận sau đó sẽ lớn dần lên, được chuyển hóa khi đi qua một mạng lưới luật pháp và thuế khóa tinh vi, hoặc chúng sẽ đổi tên và đổi hình thức. Bố vợ tôi muốn dạy cho tôi những thủ thuật của hệ thống đó.

Không có ông, đến nay hẳn tôi vẫn ngồi sửa bản thảo sách giáo khoa, điều đó là chắc chắn. Tôi sẽ sống trong một căn hộ hai phòng sập sệ ở Nishiogikubo, sẽ đi một chiếc Toyota Corana cũ rích hỏng điều hòa. Tôi đã xoay xở tốt với những điều kiện được tặng cho vào lúc khởi đầu. Tôi đã mở hai cơ sở kinh doanh trong một khoảng thời gian ngắn, có trong tay ba mươi người làm công, tôi kiếm được nhiều tiền hơn mức độ trung bình. Hai câu lạc bộ của tôi được quản lý theo cách khiến chính ông chuyên gia thuế phải ngưỡng mộ, và có được tiếng tăm rất tốt. Tuy thế, chắc chắn là vẫn còn hàng đống người có được những khả năng giống tôi, những người có thể đạt được một kết quả tương tự. Nếu không có vốn và “kỹ năng” được bố vợ truyền lại, hẳn là tôi sẽ không bao giờ làm được điều đó. Ý nghĩ đó khiến tôi cảm thấy khó ở. Có vẻ như là tôi đã đi một con đường tắt không được chính danh cho lắm và đã sử dụng các phương tiện phi luân lý. Tôi thuộc vào cái thế hệ từng biết đến những phong trào sinh viên đầy bạo lực những năm từ sáu mươi lăm đến bảy mươi. Dù có thích thú hay không, chúng tôi đã sống qua những sự kiện đó. Để nhấn mạnh mọi chuyện một chút, thế hệ của chúng tôi đã kêu lên một tiếng “không” rền vang trước một logic tư bản chủ nghĩa luôn luôn thuần túy hơn, luôn luôn phức tạp hơn và luôn luôn hiệu quả hơn, thứ đã nuối trôi thứ lý tưởng chủ nghĩa nhất thời của quãng thời gian ngay sau chiến tranh. Ít nhất, đó là cách tôi phân tích tình hình. Những phong trào sinh viên vào một giai đoạn bản lề của tiến trình phát triển của xã hội.. Nhưng thế giới trong đó tôi sống giờ đây đã đươc xây dựng theo một logic tư bản chủ nghĩa phát triển cao hơn. Cuối cùng, dần dần cái thế giới đó đã chiêu hồi được tôi. Trong khi chờ đèn xanh trên đại lộ Aoyama sau vôlăng chiếc BMW của mình, tai lắng nghe bản Winterreise của Schubert, tôi đã nghĩ: “Có thể nói rằng tất cả những thứ này không phải là cuộc đời của mình”, như thể tôi đi theo một số phận đã dành sẵn cho tôi bởi một người đàn ông mà tôi đang nhìn thấy trong gương chiếu hậu kia chính là tôi theo cách nào, là người khác theo cách nào? Cái bàn tay đang đặt trên vôlăng kia có thật là tay tôi không? Những cảnh tượng xung quanh tôi kia là thực tế cho đến mức độ nào? Càng suy nghĩ đến tất cả những thứ đó, tôi lại càng thấy khó hiểu hơn.